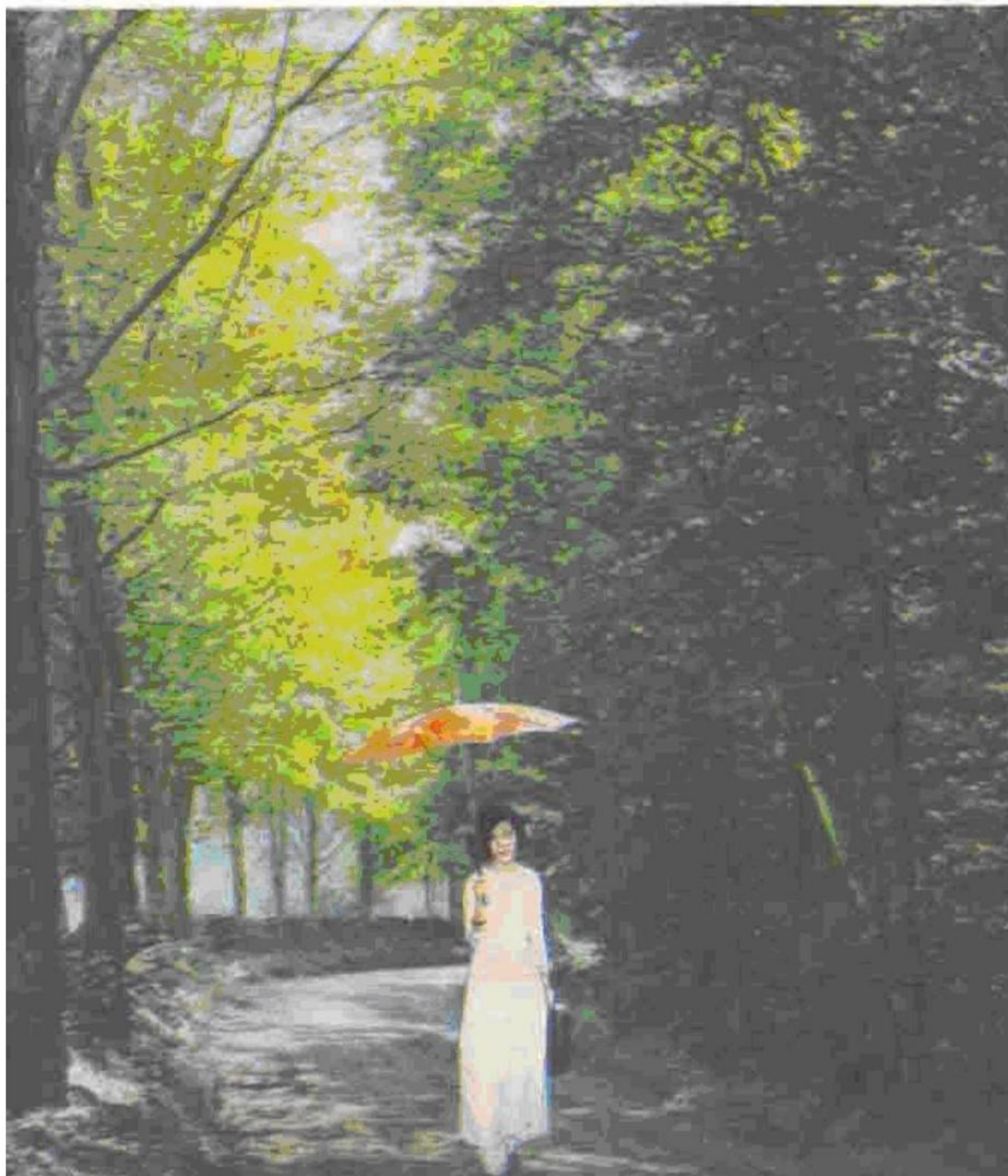




SỐ 82

Tuổi Hoa

NĂM THỨ SÁU - BÁN NGUYỆT SAN PHÁT HÀNH NGÀY 1 VÀ 15



Số 82

NGÀY 1 THÁNG 12
1987

CHỦ NHIỆM

CHÂN-TÍN

THƯ-KÝ TÒA-SOẠN

TRƯỜNG-SƠN

QUẢN LÝ

VŨ-VĂN-LIÊM

Tạp-chí TUỔI - HOA xuất-bản ngày 1 và 15 mỗi tháng, Tòa - soạn : 38, Kỳ-Dồng, Saigon. Dây nói : 20.316. Giá mỗi số 10 \$. Công sở giá gấp đôi. Báo dài hạn : Một năm 24 số 200\$: Miền Trung và Cao-Nguyên Trung Phần thêm 50 \$ cước phí máy bay. Giá ủng hộ 300 \$ trở lên. Thư từ, bài vở gửi Nguyễn - Trường - Sơn Bưu phiếu, Chi phiếu đề tên Vũ-văn-Liêm.

- Mua Báo dài hạn xin trả tiền trước.

Độc trong số này :

Một tâm hồn HOÀI HƯƠNG 3

Thung lũng Rắn NGUYỄN TRƯỜNG SƠN 6

Chiếc đàn Guitare TRIỆU MINH 14

Trốn học VĨ NGỌC 17

Viết cho tuổi trăng tròn THÚY VŨ 20

Mùa Xuân trong đời BÍCH THẢO 23

Dạt sóng HOÀNG ĐĂNG CẤP 28

Mẹ CUNG HIỀN 30

Nữ hiệp sĩ Judo DIỆU THY 32

Hoa quỳnh TÚ MÚ 35

Tuổi hoa lai rai HOÀNG ĐĂNG CẤP 38

Vườn thơ tuổi hoa QUYÊN DI 44

Đồng cả non

Buổi sáng trên đồi BÉ HỒNG DIỄM 48

Ông tiên áo trắng LÊ VĂN ĐẠT 53



một tâm hồn

TRỜI bữa nay sao nắng gắt lạ, tuy đã hơn bốn giờ mà sao trời vẫn còn nóng rất.

Hương ngồi trước cửa, anh Hải vẫn còn ngủ, Hương ngồi đây chờ cà rem, hồi trưa ba mới cho một tờ. Sao lại yên lặng ghê nhỉ, bé Oanh và Hùng chắc lại dẫn nhau ra vườn sau chơi rồi. Hương thả lỏng cho ý nghĩ bay về miền Bắc, về Minh Nguyệt con bạn cùng lớp, những ý tưởng của Hương bị cắt đứt vì tiếng rao lạnh lạnh của thằng bé con :

— Cà rem này... ai ăn cà rem ?

Hương thở phào khoan khoái và đưa tay vẫy thằng nhỏ :

— Ê cà rem ! đem đây bán chị ít cây !

Thằng bé chạy lại, đưa phích cà rem ra :

— Chị lấy mấy cây ?

— Ờ...ba cây.

Thằng bé lấy cà rem ra đưa Hương, xong nó lấy cái nón rách đang đội trên đầu xuống quạt mấy cái và chép miệng :

— Trời nóng quá chị há.

Hương nhoẻn miệng cười và chợt có cảm tình với nó, Hương gọi chuyện :

— Mỗi ngày em bán lời được bao nhiêu ?

— Ồi chào ! có được là bao chị, mỗi ngày tui mà siêng năng thì lời được sáu bảy chục chị à, ngày nào ăn chơi thì chỉ hai ba chục đồng là cùng...

— Em bán thế này chắc cực lắm nhỉ ?

— Cực cũng phải chịu chứ biết sao chị, tui còn có mẹ già nên phải làm nhiều, buổi sáng còn phải đi học.

Hương nhìn thằng bé, nó chỉ độ 13, 14 tuổi thôi. Cuộc sống cực khổ đã làm cho nó khôn ra, khôn hơn bọn Hương nhiều lắm. Hương hỏi :

— Quê em ở đâu ?

— Quê tui à ? ở tận trong Đà Nẵng đó chị.

— Đà Nẵng chắc vui lắm nhỉ ?

— Vui gì đâu chị.

Nó ngừng một chút rồi tiếp.

— Ở trong rộn ràng quá, mẹ tui hông thích, mí lại ở ngoài này tiện hơn, có chú tui làm ở đây.

Rồi nó nhìn Hương một lúc.

— Tui nói thiệt với chị nghen, thấy chị tui lại nhớ đến cái cò nhỏ nhỏ bằng chị ở trong Đà Nẵng, tui không quên được đầu chị.

Tự nhiên Hương tò mò :

— Cô nào thế ?

Thằng bé ngồi xuống cạnh Hương tự nhiên nó kể :

— Tui cũng không biết tên gì nữa. Bữa đó tui bán được hai phích cà-rem, thấy còn sớm, tui lấy thêm một phích nữa, lên xe đồ về miệt quê...

Nó nuốt nước bọt rồi tiếp :

— Ngang qua một cái nhà thật đẹp có một thằng bé kêu tui vô, nó mua một cây, chị hông biết chứ tui bán ở trồng một cây hai đồng, ngon hơn đây nhiều lắm nghen. Tui đưa một cây, nó đưa tui hai đồng, thế mà nó đòi tui phải đưa cho nó thêm một cây nữa, tui mới bảo rằng : «Anh đưa tui có hai đồng chớ mấy». Hắn trợn mắt nói : «phải đưa cho tao thêm một cây nữa nghe không», rồi nó cúi xuống bốc nắm cát và dọa tui «mày mà không đưa tao bỏ cát này vào trồng nghe không» tui sợ quá lật đật lấy thêm một cây nữa đưa cho nó. Chợt trong nhà có một chị đi ra đến bên thằng nhỏ tát cho nó hai cái rồi nói :

— «Trung! Sao em làm như vậy hả? nãy giờ chị đứng trong này chị thấy hết nghe không, khốn nạn thật, chị không ngờ em lại như vậy».

Thằng nhỏ bật khóc nức nở, tui đứng yên nhìn chị, chị tiếp :

— «Em không biết rằng làm như thế là có tội hay sao, trong khi người ta khổ cực để kiếm mỗi bán

từng cây cà rem, vậy mà em nỡ làm như vậy, mặc dù em sung sướng, em phải nghĩ rằng ngày xưa gia đình ta chẳng giàu có gì. Em phải thương những người đau khổ, nghèo đói chớ. Bây giờ em phải xin lỗi người này mau ».

Thằng nhỏ riu riu vòng tay xin lỗi tui, nước mắt đọng trên mi. Tui đứng yên, không ngờ lại có một người có lòng như vậy từ khi tui làm nghề này đó chị. Xong rồi chỉ mới mua cho tui hai chục cây, kêu mấy đứa trong xóm phát cho nó rồi nói tiếp :

«Đối với mình, bốn năm chục không nghĩa lý gì, nhưng đối với họ là cả một sự cực khổ, họ đổ từng giọt mồ hôi, nước mắt để đổi lấy đồng tiền của mình, em phải biết thương họ chứ. Chị mong rằng từ nay em sẽ bỏ hẳn cái tính vừa rồi ».

Thằng nhỏ gật đầu, chị ấy lấy khăn lau nước mắt cho nó. »

Hương há miệng nghe nó kể chuyện và cảm thấy phục cô bé nào mà thằng bé vừa kể. Thằng bé tiếp :

— Từ đó tới giờ tui không quên được đầu chị.

Hương hỏi.

— À! em tên gì nhỉ?

— Tên tui à? mẹ tui vẫn kêu tui là Ba, Ba lém đó chị.

Hương bật cười vì câu khôi hài của Ba. Vừa lúc đó Hùng và Oanh từ sau vườn chạy ra. Thằng Hùng reo.

— A cà rem Oanh ơi, Chị Hương mới được ba cho «tì» đãi tui Hùng mí.

Hương gật đầu :

— Ừ! Hùng chịu khó vào lấy bao ni lông mua nhiều nhiều bỏ vào Firi để đợi anh Hải dậy cho anh ăn.

Bé Oanh đến bên Hương thổ thổ:

— Chị cho Oanh một cây đi.

— Ờ! Ba, còn bao nhiêu chị mua hết cho.

Thằng Ba nhắm đếm:

— Hai mươi cây chị.

Hùng kéo lê đôi dép chạy ra:

— Đây chị Hương, Hôm nay sao chị hách vậy?

Hương bỏ tất cả vào bao nylon nhìn Oanh nói:

— Oanh ăn ít thôi nhé, ăn nhiều đau bụng đó, vào lấy cặp táp dùm chị đi bé.

Oanh vừa mút cà rem vừa ôm cặp ra cho Hương. Trăm bạc ba cho còn nguyên, Hương đưa thằng Ba:

— Thối lại chị 50\$ còn bao nhiêu cho em uống nước.

Thằng bé trở mắt nhìn Hương thoáng ngạc nhiên nhưng nó cũng đếm tiền đưa Hương, Ánh mắt nó long lanh ướt. Hương chợt thấy nao nao. Hùng Oanh không nói gì, chúng mãi ăn cà rem.

Thằng Ba đứng lên, ngập ngừng nói:

— Tui...tui cảm ơn chị, thiệt chị tốt quá, trong đời tui, tui gặp hai người tốt, đó là chị và chị ở trong Đà Nẵng. Bây giờ tui phải về đã. Tui đi ghen chị.

Nghe lời nói thành thật của thằng Ba, Hương thương quá đi thôi. Bây giờ trời hơi mát, có phải Hương thấy mát vì Hương vừa làm một việc tốt đẹp? Hương chợt nghĩ đến quê hương của mình, nghĩ đến Hà-Nội

Tại sao người cùng một nước mà lại tìm cách giết nhau, trong lòng chứa chất những hận thù. Bao giờ cho Nam-Bắc nối lại nhịp cầu yêu thương, cho mẹ thôi khóc mỗi khi nhớ đến ngoại, đến cậu Minh, cho Ba thôi thổ dài, cho Hương tìm lại con đường Cô Bắc, Phố Hàng Đào, Hồ Hoàn Kiếm? Cho Hương đừng nuối tiếc kỷ niệm? Cho bé Oanh biết được Hà-Nội đừng qua lời kể? Và anh Hải thực hiện lời nói đùa với Hương là sẽ về thăm miền Bắc, thăm ngoại...

Trong bữa cơm tối, Hương kể cho ba mẹ, anh Hải nghe câu chuyện hồi chiều. Ba bảo:

— Như thế là Hương đã làm một việc tốt, ba có lời khen đấy.

Hương cúi đầu cười, anh Hải nhìn Hương trêu:

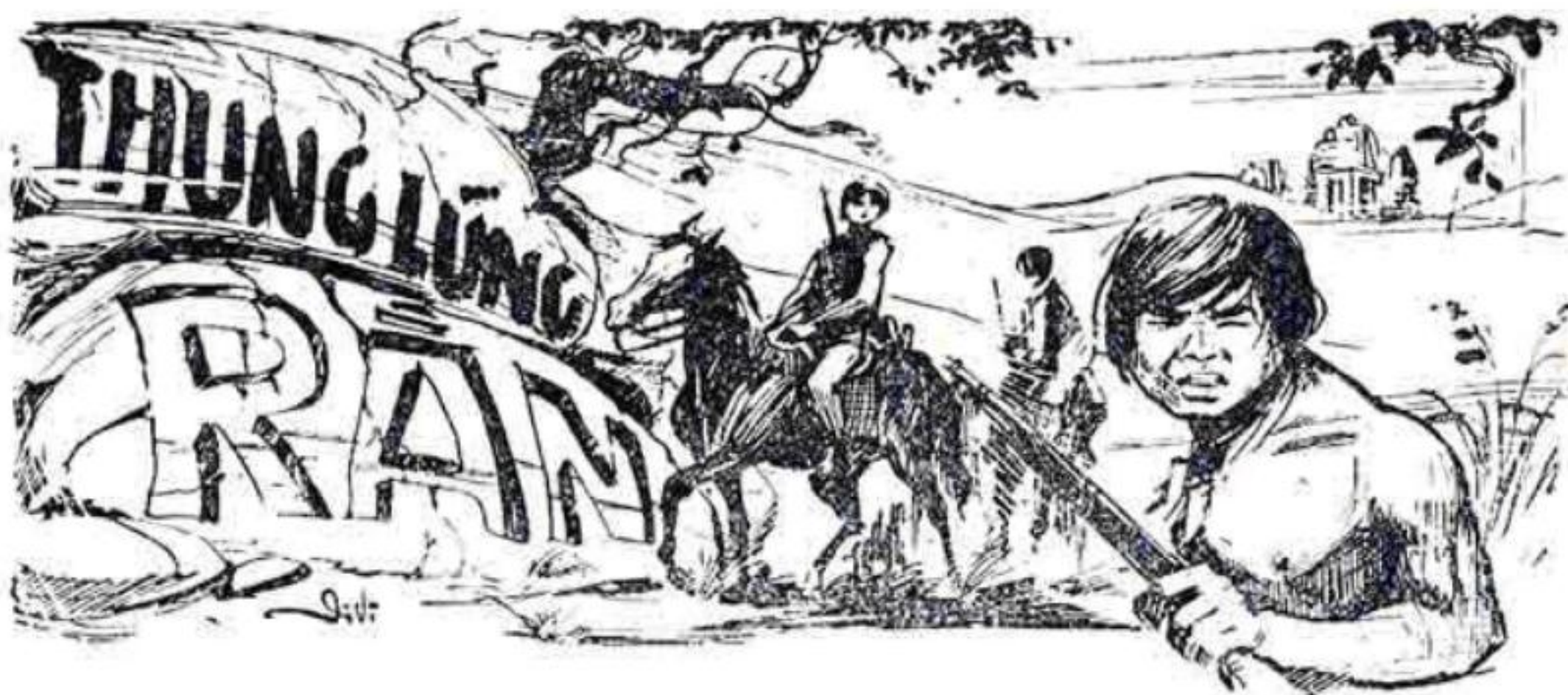
— Hương được ba khen, sướng ghê nhé!

Hương mím môi, lại chọc người ta rồi, dễ ghét.

Đêm thật yên lặng, Hương thiếp đi mang theo hình ảnh thằng bé bòn cà rem vào giấc ngủ êm đềm.

Hoài Hương





(Tiếp theo)

Không đợi dục lần thứ hai Tuấn Đàm lúi nhanh ra ngoài. Trời tối đen như mực. Hai người vừa bò vừa trườn mình trong đêm tối, thận trọng tiến đến bụi xương rồng. Nấp ở đây có thể thấy chuồng ngựa, cách độ vài chục bước. Một chấm lửa đỏ di động — đóm cháy trên đầu màu thuốc lá — chứng tỏ tên canh ngựa chưa ngủ.

Tuấn Đàm hồi hộp chờ đợi, chưa biết lão già hành động ra sao, thì đã thấy một bóng đen tiến đến thì thảo với tên canh ngựa. Hai bóng bàn cãi nhỏ tiếng một hồi, chợt có tiếng “hự” lên đau đớn, rồi một bóng người ngã dúi xuống đất, và tiếng huýt gió thật nhẹ.

Tuấn Đàm nhồm lên, chạy đến chuồng ngựa. Lão già rĩ tai :

— Yên rồi. Vô lấy ngựa đi, và đem theo ngựa của chúng đi nữa, để chúng hết đuổi theo. Mau lên !

Ba người lên ngựa dắt theo mỗi người hai con, xuống dốc núi.

Tuấn tưởng như mình đang mơ một giấc mơ kinh hoàng. Chưa bao giờ anh cưỡi ngựa xuống một cái dốc hiểm như thế mà còn phải lồi theo hai con khác phía sau.

Trượt hết dốc, họ cho ngựa đi thông thả. Tuấn lắng tai nghe ngóng, Không ai đuổi theo. Tên canh ngựa chưa kịp tỉnh để báo động cho đồng bọn.

Đàm chắc cũng nghĩ như thế. Anh chợt hỏi lão già :

— Tên ông là gì nhỉ ?

— I'Nor

Chật vật thêm quãng nữa, họ xuống được đất bằng và cho ngựa đi nhanh hơn. Đến một lạch nước cạn, I'Nor bảo :

— Thôi thả ngựa ra, để chúng ở lại đây gặm cỏ. Mình chỉ giữ ngựa của mình thôi. Sẵn có nước, các cậu nên múc đầy bình đi. Đường còn xa lắm.

Tuấn hỏi :

— Mình đi đâu bây giờ ?

I'Nor đáp :

— Đến một chỗ có thể ẩn tạm khi trời sáng. Mình chỉ đi về đêm, để tránh mọi bắt trắc. Đêm sau các cậu sẽ về tới nhà... nếu nhà của các cậu hãy còn.

X

Tảng sáng ba người tới rặng núi ở phía bắc thung lũng. Trên độ cao họ không thấy quận Quảng Sơn, chỉ cách chân núi khoảng dăm trăm thước. Từ quận lỵ về trại ông Quách Tiến phải vượt trên 10 cây số nữa.

Tuấn muốn dò chừng vị trí nên hỏi :

— Sở mỏ có gần đây không ?

I'Nor chỉ tay vào rặng núi :

— Cách đây độ năm cây số

Đàm hỏi :

— Mình có thể đi lối tắt gần hơn, sao lại đi mua đường thế này ?

I'Nor đáp :

— Các lối tắt, chắc chắn bị án ngữ hết rồi. Tôi không muốn đụng đầu với bọn Hắc Xà nữa.

Tuấn hỏi :

— Nói vậy, chắc ông không phải là người của Hắc Xà ?

— Tôi không theo ai hết mà chỉ theo tôi thôi. Trong giờ phút hiện tại, tôi ngả về phe nào thắng thế, và tôi tin Hắc Xà sẽ đại bại nếu chính quyền ra tay. Với lại, cứu các cậu trốn thoát, lãnh 100 ngàn đồng mà chỉ tốn sức có hai ngày, phải khỏe hơn không !

I'Nor ngồi vè thêm điều thuốc mới. Tuấn Đàm liếc nhìn lão và suy nghĩ về lời lão vừa nói. Thì ra lão chỉ phục vụ cho quyền lợi cá nhân lão. Tuy mang ơn I'Nor, nhưng biết rõ lòng dạ của lão Tuấn Đàm không khỏi có ý khinh ghét.

Lúc ấy, ba người ẩn trong một kệt núi đá. Theo kế hoạch của I'Nor, họ ở lại đây chờ tối mới xuống thung lũng Rắn, tìm đường về nhà. Phải ở

trong kẹt núi, tuy kín đáo nhưng tù túng lại không có bóng cây che mát, thiếu cả nước uống và lương thực, Tuấn Đàm bức bối vô cùng. Thấy một mỏm đá cao Đàm muốn trèo lên quan sát tình hình dưới thung lũng nhưng I'Nor cản lại :

— Không, ngồi yên một chỗ. Cậu muốn trèo lên dễ bị lộ hình tích và bị bắt lại sao chứ ?

Đàm cầu nhàu :

— Có ma nào ở đây đâu mà sợ. Từ sáng tới giờ vẫn im lìm, chẳng có một tiếng động khả nghi nào. Như vậy tội gì phải chờ đến tối ! Sao không tìm cách về thẳng nhà ngay bây giờ ?

I'Nor trừng mắt nhìn Đàm :

— Nếu cậu không ngồi yên, tôi sẽ cho cậu biết tay.

Lão rút chiếc lưới lê đeo bên sườn, liếc lưới thép trên gan bàn tay, như ngầm cho Đàm thấy sự sắc bén của nó.

Đàm chợt dạ ngồi im. Nhưng một lát anh lại cầu nhàu :

— Ngồi bêu nắng trong cái kẹt núi nóng nực như một lò than này có sướng gì đâu. Nhất là lại phải nhịn đói, nhịn khát cả ngày nữa. Tại sao không thử liều xem...

Anh liếc chừng I'Nor, tiếp :

— Với lại, đưa được tụi tôi về nhà sớm chừng nào, ông càng có tiền sớm chừng nấy.

I'Nor cười gằn :

— Phải, đúng ra là như thế đấy, nhưng nếu tôi chết thì còn ai để hưởng số tiền đó nữa ? Bộ các cậu không biết đêm qua Hắc Xà dẫn thủ hạ đi đâu sao ?

— Chắc họ đến tấn công sở mỏ chứ gì !

— Phải. Nhưng họ chưa đánh phá sở mỏ ngay đâu. Theo tôi biết, họ kéo xuống thung lũng, rải quân phục kín các ngã chờ tối sẽ tấn công vào quận trước. Đánh được quận rồi, họ mới tiến chiếm sở mỏ sau.

— Bao giờ thì họ tấn công ?

I'Nor nhún vai :

— Khi nào Hắc Xà ra lệnh. Tối qua hắc đã cho nổ sập đường đèo, ngã duy nhất vào Thung Lũng Rắn nên kẻ như khu này bị cô lập rồi. Và hắc sẽ khởi sự vào đêm nay hay đêm mai là cùng. Lúc này quân hắc rải ra khắp ngã, mình không thể liều mạng được. Phải chờ đến tối hẵng hay.

Biết không thể thuyết phục I'Nor được, Tuấn Đàm đành tìm chỗ có bóng mát ngồi nghỉ. Chẳng bao lâu họ thiếp ngủ, vì tối qua họ đã thức trọn đêm.

..

Họ choàng tỉnh dậy cùng một lúc, khi có tiếng súng nổ. I'Nor đứng cách họ dặm thước đang hướng nhìn về phía chân trời với cặp mắt lo âu.

Đàm hoảng hốt hỏi :

— Gì thế ?

Tuấn đáp :

— Có tiếng súng nổ gần đây ! và hình như có cả tiếng người ngựa đang rảo quanh vùng.

I'Nor đến gần Tuấn Đàm, hai mắt hắn mở rộng, mặt tái vì sợ, run giọng nói :

— Ngồi im một chỗ, đừng động dậy mà chết. Để tôi xem có chuyện gì.

Tuấn Đàm nghe lời nép mình vào một hốc đá. I'Nor leo lên mỏm đá cao, nằm ép bụng quan sát.

Súng vẫn nổ đì đẹt, đạn bắn chiu chiu qua lại giữa hai bên đối địch.

I'Nor quay đầu lại cho biết :

— Chắc bọn Hắc Xà đụng với toán cảnh vệ của sở mỏ. Họ nắp kín bắn nhau nên không thấy gì hết. Các cậu đừng sợ, cứ ẩn kín một chỗ, tôi canh chừng cho.

I'Nor trườn thêm ra sát mép đá. Đứng bên này Tuấn Đàm chỉ còn thấy hai bàn chân của lão. Một ý nghĩ thoáng hiện trong óc Tuấn. Anh nhìn quanh, nhận thấy chỗ hai anh em đang nắp là một kẽ đá, có thể lách mình qua được. Đàm cùng một nhận xét với Tuấn, nên khi thấy Tuấn lách mình vào, anh bám liền theo sau. Tiếng súng lại rộ lên, lần này có vẻ ác liệt, đạn bay véo trên tróc đầu, nhưng Tuấn Đàm thấy yên tâm hơn. I'Nor vẫn nằm phục vị trên mỏm đối diện, mãi miết nghe ngóng,

Kẽ đá Tuấn Đàm lách vào chỉ là một khe hở của hai vách đá đứng sát nhau, rất hẹp phía dưới chân nhưng bên trên loe rộng. Kẽ đá tối om so với ánh nắng chói chang bên ngoài.

Đàm bàn :

— Mình nên ở lại đây, và trèo tuốt lên trên, chứ đừng lách hẳn ra phía sau nhờ dụng phải bọn Hắc Xà thì khốn. Nếu tìm được một hốc lõm cho chúng mình đứng nắp thì thật kín đáo vô cùng.

Tuấn gật đầu. Đàm bám vách đá, chân đạp bên này tay níu bên kia leo lên. Đàm leo trèo thật giỏi. Chỉ mấy phút sau anh đã vượt được bốn năm thước và kêu khẽ :

— May quá, có chỗ nấp đây rồi !

Đàm tìm ra một cái hốc lõm sâu vào vách đá vừa đủ chỗ cho hai người ngồi. Anh đưa tay kéo Tuấn lên. Mãi leo trèo hai người không để ý đến cuộc chiến ở bên ngoài. Tiếng súng đã im, nhưng có tiếng hô ra lệnh gần đâu đây.

Đàm dướn người lên nhìn :

— Mình ở trong kẹt tối có thể nhìn ra mà không sợ ai thấy. Mấy con ngựa của mình vẫn còn đứng dưới khe. Cả I'Nor nữa, lão vẫn nằm trên mỏm đá đối diện.

Tuấn nhìn qua vai Đàm : họ ở cùng một độ cao với I'Nor, và thấy lão bám trên mỏm đá như một con rắn mỗi năm phoir lưng dưới ánh mặt trời.

Tuấn khẽ nói :

— Mình thoát khỏi tay I'Nor rồi. Hy vọng hắn sẽ không tìm ra chỗ mình nấp. Chừng nào thấy yên, mình sẽ xuống và tìm đường về nhà. Chắc phải chạy bộ thôi, nhưng thà mất ngựa, còn hơn bị I'Nor kèm giữ.

Im lặng kéo dài. Cuộc chiến chẳng rõ đã kết thúc chưa hay hai bên đối thủ đang còn rình rập nhau ?

I'Nor hẳn cũng không biết gì hơn. Lão câm lặng một lúc lâu, rồi mới thận trọng rời chỗ nấp tuột xuống trầm giọng gọi :

— Các cậu đâu rồi ?

Tuấn Đàm nín thở ngồi im.

— Ra đi, có nghe tôi gọi không ?

Ngưng một lát, có tiếng trượt dốc, và tiếng đá lăn theo. I'Nor đã xuống lòng khe, lão gọi lớn hơn :

— Các cậu nấp đâu thế ?

Lão cuống cuống chạy bỏ đi tìm, miệng lầm bầm nguyên rủa :

— À, tội bay gồm thật ! Tao mà tóm được thì tội bay như xương ! Tưởng tao không biết chỗ tội bay nấp hả ? Hay còn đợi tao đến lôi ra quân khốn kiếp ?

Nghe I'Nor nói Tuấn Đàm đã chột dạ, nhưng lão chỉ trộ thế thôi chứ không thể thấy chỗ hai người đang ẩn. Hẳn lão có ló đầu nhìn vào kẽ đá mà không ngờ hai người ngồi nấp bên trên.

Nghe tiếng chân I'Nor chạy cuống ở dưới, Tuấn Đàm cũng biết lão giận lắm. Lão đang muốn nổi điên vì thấy số tiền 100 ngàn đồng tan thành ảo mộng. Và quên cả mọi hiểm nguy lão kêu gọi hò hét ầm ỉ...

Tiếng chửi rủa của I'Nor bỗng nhiên im bật. Tuấn Đàm ghé mắt nhìn xuống, giật mình thấy ở đầu khe tên sọc mặt đang lừng lững tiến vào. I'Nor mặt mũi tái nhợt, run rẩy trước mũi súng của hắn. Cùng lúc ấy một người nữa xuất hiện. Đàm nhận ngay ra ông Phách, viên ký sự sở mỏ. I'Nor bị lôi đi. Tuấn Đàm không thấy gì nữa, chỉ còn nghe tiếng dậm đá quát tháo xa xa. Đàm hỏi nhỏ Tuấn :

— Anh thấy ông Phách không ? Chẳng hiểu ông ta đến đây làm gì ?
Tuấn đáp :

— Tôi vẫn nghi ông ta từ trước. Bây giờ thì chắc ông ta cùng một phe với Hắc Xà rồi. Cậu nghe họ nói gì với nhau ?

— Họ hỏi về tội mình. I'Nor cố trần tình với họ là tội mình bỏ trốn nên lão mới đuổi theo.

— Lão dẫu dẫu hờ đuôi ! Vì lão quên mất tên canh ngựa đã bị chính lão quất sụm. Chưa biết số phận của lão sẽ ra sao !

Tiếng kêu van của I'Nor vẫn còn văng vẳng dưới lòng khe, cùng với giọng nói của nhiều người khác đang sục sạo tìm kiếm. Rất may mà Tuấn Đàm kiếm được chỗ nấp kín đáo bất ngờ, nên không ai tìm thấy. Nhưng cả hai đều giật mình thon thót mỗi lần nghe ông Phách lên tiếng ra lệnh. Hình như ông ta chủ tâm tìm bắt cho được Tuấn Đàm, và cứ nghe những lời hối thúc của ông, cũng biết ông là một nhân vật quan trọng trong tổ chức của Hắc Xà. Tuấn Đàm chỉ lo bị họ vây hãm kỳ cho tới khi chịu không nổi phải lộ mặt ra đầu hàng. Nhưng cũng may tình thế đột nhiên chuyển động. Tiếng súng lại đi dẹt nổ. Đám người trong khe phải bỏ dở cuộc lùng kiếm chạy đi ứng chiến. Tiếng súng đuổi nhau xa dần, rồi im hẳn.

∴

Nghe ngóng thật lâu, Đàm mới dám thì thào .

— Mình xuống được chưa ?

Tuấn đáp :

— Nên kiên nhẫn thêm chút nữa, kéo nhờ họ có để lại người đứng gác ở đây chăng ?

Đàm nhăn nhó :

— Tôi chịu hết nổi, chân tay muốn tê cứng ra rồi !

Nửa giờ sau thấy vẫn vắng lặng như trước Đàm lại dực :

— Thế nào... anh Tuấn ?

Tuấn gật :

— Mình trèo lên đỉnh quan sát xem sao đã.

Cố gắng lắm hai người mới vượt khỏi chỗ nấp. Nằm bám trên mỏm đá cao Tuấn Đàm tự hỏi không biết phải chọn hướng nào về nhà.

Mặt trời lúc ấy đã đứng bóng. Từ trên cao nhìn xuống gò đồng ngồn ngang, đá mọc lổm chổm giữa vùng cây khô cỗi đại. I'Nor đã đưa hai người đến đây vào ban đêm nên bây giờ không thể nào định được đúng hướng.

Đàm chỉ tay đoán phỏng :

— I'Nor có nói là sở mỏ ở cách đây năm cây số, thì chỗ này chắc cũng gần xuống đến thung lũng rồi :

Tuấn nói :

— Nếu đúng như vậy thì quận Quảng Sơn phải ở về phía tay phải. Tụi mình cứ đi về phía tay phải sẽ thấy thung lũng.

Hai anh em tuột xuống vách đá, lần theo hướng đã định, rón rén từng bước để khỏi gây tiếng động. Sự thận trọng đã giúp họ tránh thoát khỏi tai nạn, vì mới được một quãng ngắn, họ đã nghe có tiếng động phía dưới khe. Đó là tiếng búa đập nhịp nhàng và tiếng nói xôn xao của một nhóm người làm việc. Chợt có tiếng còi rúc lên, tiếp mấy phút im lặng, rồi một tiếng nổ vang hất Tuấn Đàm ngã văng xuống đất, đồng thời một trận mưa đất đá rơi rớt chung quanh.

Một đám bụi mù bốc lên cách đó chừng 200 thước. Tiếng cười nói ồn ào trở lại như không có việc gì quan hệ xảy ra. Tuấn chợt hiểu, nói :

— Họ vừa đục đá nổ mìn !

Đàm bám lấy hy vọng :

— Có lẽ dân của sở mỏ. Chúng mình thử tới gần xem.

Hai người lại thận trọng tiến bước, lần tới mép một khoảng đất rộng nằm bên sườn núi. Ở đây có độ mười người đang đào bới bằng sừng cuốc, và một số mang súng đứng canh.

Thoạt mới thấy khu đất được san phẳng trên triền núi mà hầu như đã có tự cổ xưa, với những ngôi tháp, vách tường đồ nát rêu phong, Đàm bật kêu :

—Ồ !...

Nhưng anh chưa kịp nói hết câu, đã vội kéo Tuấn thụt lui. Anh vừa nhác thấy ông Phách đứng bên tên sọc mặt, đốc thúc bọn người cầm sừng cuốc làm việc.

Àn kín một chỗ, Đàm mới hỏi :

— Chắc anh đã nhận ra khu đất vừa rồi chứ ?

Tuấn đáp :

— Nếu tôi không lầm thì đây là khu đền Chàm. Uồng quá tôi chưa kịp ngắm những kỳ công của người Chiêm Thành thì đã phải lui trốn ngay. Không biết bọn họ định đào bới cái gì ở đó ?

— Có thể là họ đang tìm một địa đạo. Anh có thấy lão Phách không ? Và tên sẹo mặt ? Bọn chúng đều là người của Hắc Xà. Cuộc chạm súng hồi nãy chắc là do bọn này với đám cảnh vệ của sở mỏ.

— Quận Quảng Sơn có gần đây không ?

— Cách năm cây số, nhưng khỏi cần nữa. Tôi biết chúng ta đang ở đâu rồi. Tụi mình chỉ cách «Cấm thành» có ba cây...

— Cậu đã quên mất là tụi mình vừa bị chúng bắt ở đây à !

— Nhưng lần này mình đề phòng cẩn thận. Về bằng lối đó mình mới dễ ần nấp, chứ nếu đi lối này phải qua nhiều nương bãi của mấy buôn Thượng trước khi lần được vào rừng. Nếu mình trở lại Cấm thành, leo được lên «vọng đài» mà quan sát, mình có thể thấy rõ con đường về nhà. Nếu thấy yên, mình phóng thẳng một mạch, khỏe hơn.

Kế hoạch của Đàm có vẻ hữu lý. Hai người men theo sườn núi vừa đi vừa nấp sau các mỏm đá, bụi cỏ và phải mất một giờ mới thấy ngọn vọng lâu của Cấm thành.

Đàm nói :

— Mình không thể lên thẳng lối này được. Phải đi vòng qua cửa hang của thần Rím !

Nhưng Đàm chợt im vì có tiếng vó ngựa phóng nước đại. Người cưỡi ngựa là tên sẹo mặt. Hắn phóng đến gần Cấm thành hô gọi. Một bóng người xuất hiện trên vọng gác, hô đáp lại.

Tuấn nói :

— Họ đang liên lạc với nhau, chắc trong Cấm thành có nhiều người.

— Đúng rồi, bọn quân kéo đi tối hôm qua chắc đến đóng ở đây ! May mà mình biết kịp thời.

— Chắc bọn này chờ đây đợi tấn công sở mỏ. I'Nor đã nói thế. Mình có nên mạo hiểm không ?

Đàm suy nghĩ rồi gật đầu :

— Cũng nên dò thám cho rõ tình hình. Biết đâu lại chẳng có ích !

(Còn tiếp)

Chiếc đàn GUITARE

• TRIỆU-MINH

— Lần này nữa thôi mà me!

— Không được đâu, mới giữa tháng, ba con chưa lãnh tiền, me đào đâu ra để cho con?

— Con lạy me!

— Không được.

Thế là trưa hôm đó tôi nhịn ăn nằm queo râu trên gác, tôi cảo với me là tôi bị bệnh, một thứ bệnh kỳ lạ: bệnh ghien đánh đàn guitare. Đã từ lâu tôi có bỏ tiền «bùng bình» nhưng số tiền bỏ vào càng nhiều; thì kiến đói càng bỏ vào ruột. tôi buộc lòng phải mua khí giới để làm vừa lòng những quân đói tàn nhẫn. Hơn hai tháng nay tôi nhịn quà sáng, tiền túi v.v... Tôi đau khổ giao hết tiền cho me giữ hộ: số tiền để thực hiện giấc mộng guitare, hôm nay đã vừa đủ. Lẽ ra giờ này tôi đang đánh «tịch tinh tang»... nhưng than ôi, tôi vẫn còn ôm mộng!

∴

— Ê Minh, đi đâu đó?

— Đi mua đàn — tôi hãnh diện đáp:

— Tớ đi với cậu cho vui nhé!

— Vàng mời tương cứ theo tôi.

Hai đứa chúng tôi bước song đôi. Huy nói:

— Cậu định học guitare cỡ điện hay mô-đec.

Tôi cười hi hi đáp:

— Cả hai.

— Ghê nhỉ!

Hai chúng tôi phá lên cười tiến về nhà sách Minh-Thu.

— Minh tới sớm quá Huy ạ, tiệm sách chưa mở cửa.

— Thì mình đi tà tà vậy.

Bỗng: «Ai dziệt lộn».

— Bà ta rao gì vậy.

— Ai ăn hột vịt lộn đấy. Huy đáp:

— Tờ lại tưởng bà ta reo «ai vật lộn».

— Nay cậu muốn ăn không? tôi quay lại hỏi Huy.

— Thôi ăn giữa đường kỳ lắm, đề lúc khác, hơn nữa tớ không có sẵn tiền.

— «Quát» đại đi, tớ có tiền, mình còn nhỏ, đếch ai cười đâu! — Huy mỉm cười không đáp.

Chúng tôi lặng lẽ ngồi bên vệ đường ăn hột vịt lộn nóng hổi, chấm muối tiêu — ăn xong tôi vuốt bụng đứng dậy.

— Vẫn chưa mở cửa thôi mình làm một vòng phố đi.

Tôi vội trả tiền rồi cùng Huy dạo phố ban mai, tôi hỏi:

— Cậu ăn sáng chưa?

— Chưa.

— Thế sao lại đòi đi chơi với tớ?

— Xưa nay chúng mình vẫn không rời nhau nửa bước.

Tôi chợt hiểu, tôi và Huy chơi với nhau lâu lắm, hột gạo cũng bẻ làm đôi để mỗi tên hưởng một nửa cơ đấy ! Tôi lại nói :

— Minh đi tìm phở tái đi.

— Soát lại tiền đã, cậu sang thế.

— Cứ tự nhiên đi, tớ còn dư một bó, tôi ưỡn ngực đáp, «nốc» phở tái xong chúng tôi đi bách bộ cho thịt tái trong bụng đủ thì giờ để chín.

— Minh quên uống nước Huy ạ !

— Thì về nhà uống, có sao đâu ?

— Không được, mình phải đi tìm nước, tớ ngứa miệng quá.

Ra khỏi quán nước chúng tôi rảo về nhà sách.

— Hay quá họ mở cửa rồi. Huy mừng rỡ.

Chúng tôi bước vào tiệm sách, tôi thấy tâm hồn mình lâng lâng sung sướng.

Chỉ vào một cây đàn bầu bình treo trong góc, tôi nói với chủ nhà sách :

— Bác cho cháu xem cây đàn này.

Người bán sách đem cây đàn bọc trong bao nylon lớn đưa cho tôi xem .

— Thưa bác đàn này giá bao nhiêu ?

— 1600đ cậu ạ !

— Bác không bớt được ?

— Chắc giá.

Tuy hỏi thế tôi vẫn thản nhiên mò tay vào túi lấy cọc tiền ra trả. Huy mỉm cười, tôi cũng mỉm cười.

— Bác cho cháu trả — tôi nói.

— Một ngàn này, ngàn một, ngàn hai, ngàn năm trăm ...

Tôi bắt đầu nóng mặt, tôi mò túi trên, túi dưới, túi sau, hết sạch, tôi than thầm, Huy cũng chưng hửng !

— Hồng, hồng hét, mình đem theo một ngàn sáu lại đi đóp 20đ vịt lộn, 50đ phở tái, 30đ nước giải khát. Thì thì ... hết biết nói làm sao !

Tại tôi có hai cục than bà con «Tuổi Hoa» ạ ! Tôi thấy ông Trời «quay quay» tôi nhìn Huy cặp mắt thao láo cầu cứu. Sau đó tôi nghe ù ù, Huy nói :

— Thưa bác bạn cháu tưởng giá là 1500đ nên không đem đủ, phiền bác để đến chiều anh em chúng cháu đến lấy.

Huy giải thoát tôi kiểu này ... là đã vô tình làm tôi «mắc cở» hơn một bậc vì lúc này tôi đã hỏi giá và móc tiền đếm ngon lành mí khô chứ !

Tôi nhìn Huy bước mà ra theo, thật tình tôi không dám nhìn ai nữa ! Tôi biết có những cặp mắt nhìn vào lưng tôi ... lạnh xương sống ...

..

Nằm trên gác không trần, vào buổi trưa hè như thế này thì bức lắm, nhưng tôi vẫn lạnh xương sống, tôi sợ những cặp mắt, tôi cố xin tiền mẹ là để đi làm hòa với những con mắt ấy. Mẹ không cho, tôi càng lạnh, đầu, mình, chân, tay, lạnh hết, tôi bịnh. Tôi văng vẳng nghe tiếng nói quen thuộc :

— Thưa bác ! Minh có ở nhà không ạ ?

— Em nó ở trên gác đấy, cậu cứ lên đi, nó bịnh !

— Nó bịnh hả bác ?

Tôi nghe tiếng chân thình thịch chạy lên cầu thang nhưng vẫn nằm im ru .

— Minh, cậu bị bệnh gì thế? Huy lay tôi dậy.

— Bệnh không tiền!

— Này Minh, tớ nói với cậu một điều nhé!

— Nói đi, còn phải rào trước, đón sau làm gì?!

— Tớ định mua một chiếc xe đạp, tớ còn thiếu những 1500đ. mong cậu cho tớ mượn.

— Mượn quái gì? Tớ còn đang túng tiền mua đàn, cậu biết rồi mà còn đến đây thừa với mượn!

Huy năn nỉ:

— Cậu nhịn đàn, còn tớ phải đi học bộ thì cái nào khổ hơn? gặp lúc khó khăn mới nhờ đến bạn, mong cậu không từ chối.

— Tớ biết việc của cậu cần hơn, cậu khỏi cần phân bua. Này tiền đây cậu cứ cầm lấy nhưng tớ sợ!

— Sợ gì.

— Những con mắt, tớ xấu hổ!

Huy nhìn tôi mỉm cười khó hiểu.

— Tớ có việc cần đi gấp, thôi chào nhé, mong cậu chóng khỏi bệnh.

Tôi nhìn Huy bước xuống lầu mà không nói được lời nào, tôi buồn quá!

— Minh ơi chiều nay con có ăn cơm không?

— Không mẹ ạ, con còn bệnh!

Qua giọng nói buồn buồn của tôi mẹ hiểu, mẹ thở dài nói:

— Chiều nay mẹ sẽ xin ba cho con tiền, con đừng nhịn ăn nữa, con lớn khôn rồi mà chả biết nghĩ gì cả!

Nghe mẹ nói tôi cảm động quá, tôi sắp khóc đến nơi nhưng không tôi dzọt xuống giường tự nhủ:

— Con trai không khóc, con trai không mắc cỡ, con trai không làm nũng với mẹ, con trai phải có hiếu nghĩ xong tôi cười hi hi nhưng nụ cười của tôi nó lạt lẽo làm sao! Tôi bước từng bước xuống nhà dưới tai nghe:

— Phùng, phùng, tiếng dây «mi» của đàn guitare để nhận ra lắm, cái guitare mới, tôi vô đầu nghĩ:

— Minh cứ mơ mãi!

Nhưng «phùng, phùng» lần này ỉc quá, tôi hét thật to:

— Minh cứ mơ mãi!

— Ô kìa cậu điên hử Minh?

— Tớ đâu có điên! Tôi trả lời không kịp suy nghĩ.

«Xòè» Huy đánh sáu giây đàn cùng kêu lên một lúc, tôi há hốc nhìn Huy.

— Thích không? Huy hỏi.

— Thích lắm, thích lắm, tôi muốn nhảy tới ôm vào lòng cây đàn hồi sáng nhưng tôi kịp dừng lại ngáp ngừng:

— Cậu bảo mua xe đạp cơ mà?

— Thì cái xe không bánh đây nè, Huy lại gầy «xòè», sáu giây tớ kêu lên êm ái làm sao!

Huy tốt quá, tôi hiểu:

— Cậu bù tiền cho tớ? tiền ở đâu? — Huy mỉm cười, nụ cười này dễ hiểu.

— Tiền mua truyện, tớ không cần đến nữa, bi giờ cậu hết sợ những con mắt rồi chứ — tôi gật đầu xấu hổ.

— «Xòè» tôi và Huy thông cảm.

TRIỆU-MINH
Đalat

trốn học

• VĨ-NGỌC

THÌ xách cặp lưng thưng vừa đi vừa suy nghĩ :

— Chết thật, Sử Địa chưa thuộc bài. Lại còn năm bài toán Lý chưa làm nữa chớ.

Và hình ảnh khúm núm của cô bé không thuộc bài trước mặt thầy vụt hiện ra một cách rõ rệt ở trí óc Thi. Thi lẩm bẩm :

— Cô Luyện, chắc là không tha rồi. Thế nào mình cũng bị dắt lên văn phòng. Rồi thế nào cũng bị bà Hiệu Trưởng đem ra cột cờ «tuyên án» cho xem. Ồi dà, «bí» thiệt!

Bất giác Thi vụt nhớ lại hồi hôm, vừa đem vở ra chưa kịp học gì đã nghe hai mí mắt trĩu xuống. Thi không dám đi ngủ, vòng tay gục đầu lên bàn làm ba Thi phải lay dậy :

— Thi. Ngủ hả Thi?

Buồn ngủ quá, Thi cất giọng cầu nhậu :

— Con buồn ngủ, hông có bài...

— Trời đất, không có bài thì vô giường mà ngủ chớ.

Không cần suy nghĩ, Thi đứng dậy vô giường và ngủ khò một giấc tới sáng.

— Bây giờ làm sao đây? hai giờ Vật Lý thầy Duy...khó thoát!

Thi ngáp ngừng trước cổng trường giây lâu rồi vụt quay lưng như sợ mình đổi ý :

— Còn sớm, chưa có mống nào...

Thi bước dọc theo bờ rào :

— Mình xuống nhà chị Duyên vậy. Bỏ buổi học này... Ừ nhỉ, cuối tháng nhờ ba hỏi sao trong học bạ có một buổi nghỉ thì sao? Ừ, mà sợ gì mình cứ nói là đau bụng giữa đường nên phải xuống nhà chị Duyên...

Thi bước nhanh như trốn chạy ý nghĩ làm Thi thấy mình có tội...

Vừa bước vào nhà Thi đã thấy bóng chị :

— Chị...

— Ừa, Thi. Không học à?

— Dạ... Không. Anh đâu chị?

— Đi làm rồi, gì thế?

— Không, thấy vắng thì em hỏi.

Thi đưa tay ngoắc cháu :

— Dừng ơi, dì nè.

— Dì...

Và Thi vắt cặp lên bàn, cởi áo dài :

— Cho em chơi với bé Dũng chị nhé!

— Ừ, mà em xin ba chưa đã?

— À... dạ chưa, ba tưởng em đi học mà.

— Thôi, em trông nhà cho chị đi chợ rồi còn về làm cơm...

— Vâng.

Và Thi dắt bé Dũng lên gác bày trò chơi cho nó. Thi như quên tất cả, không mấy may lo sợ cho mình gì hết. Thi không nghĩ rằng Thi vừa phạm tội, tội nói dối, tội trốn học...

Thi chơi suốt buổi với cháu, trưa ôm cặp ra về. Thế mà ở nhà ba, anh Thành vẫn tưởng Thi đi học về, có ai mà biết...

Buổi chiều hai giờ Anh vẫn thực

tập nên Thi đi học. Giữa đường gặp Toán :

— Ê, Thi. Răng hồi sáng mi nghỉ rứa? Vui ghê!

— Chi mà vui dữ rứa?

Toán cười thật tươi :

— Con khi, đừng có nhái tau chớ. Thầy Duy bị bệnh, cô Luyện nhức đầu xin về... tui tao có học mô... mà răng mi nghỉ?

— Ở, tao nhức đầu...

Thi trả lời như một cái máy, trống ngực đánh thình thịch. Một niềm hối tiếc dâng cao trong lòng làm Thi rướm lệ :

— Có ai điếm danh không?

— Bà Hiệu!

Thi trộm nghĩ :

— Mình xui thiệt, biết thế đi học cho xong. Và hai đứa Toán — Thi im lặng suốt quãng đường còn lại. Toán thăm thắc mãi :

— Chi rứa hè? con ni lạ thiệt!

Nhưng thấy Thi dàu dàu Toán cũng không hỏi, chỉ im lặng nhìn cô bé.

Suốt buổi học hôm đó Thi buồn thiu như bụt. Con Bê lại gần nhỏ nhẹ :

— Chi đó Thi? mày làm sao thế?

Thi lắc đầu :

— Không, tao chỉ hơi nhức đầu... Bê lại chỗ ngồi không nói gì.

Cơm tối xong, cả nhà đang quây quần quanh cái bàn đặt giữa nhà. Thi lui cui dọn lại học tủ, chợt nghe ba bảo :

— Thành, đem cặp em lại ba xem.

Thi giật mình đánh thót. Tiếng anh Thành.

— Cặp thẳng Dương hả ba?

— Không, con Thi cơ!

Thi tái mặt :

— Chết học bạ... một buổi vắng...

Trong lúc Thi hồn phi phách tán thì ba lật từng trang vở :

— Mười lăm điểm, tám tám vậy. mười bảy hả? ừ.

Anh Thành bật cười :

— Mười lăm điểm mà ba kêu tám tám,..

— Chớ sao? phải mười tám hai mươi mới giỏi chớ! Ừ có học bạ rồi à? để ba xem...

Thi run run liếc mắt nhìn anh, nhưng Thành có biết gì đâu, cứ nhăn răng ra cười, thấy ghét!

Ba vẫn tiếp tục như cụ Cẩu đọc truyện Tàu :

— Quốc văn, bết quá. Toán, ừ còn kéo được. Ráng nữa nghe con, lại tụt!

Nhìn chẳng nổi, anh Thành cười to:

— Ba... đọc... truyện!

Rồi lại tiếp tục cười. Ba :

— Thành, im đi nhé. (rồi cúi xuống) Ừ, sao lại nghỉ một buổi?

Thi run cả người, anh Thành im bật, Ba nhìn Thi.

— Thi, đến đây. Sao nghỉ?

— Dạ...

Thi muốn nói như mình đã nghĩ là : đau bụng, Nhưng không hiểu sao cổ họng Thi nghẹn lại, hai dòng lệ tuôn rơi. Ba nhìn Thi đợi trả lời, anh Thành nhẹ bước lại gần :

— Sao thế Thi? trả lời đi.

Thi vẫn im lặng dùng mũi díp đi đi dưới sàn nhà. Ba vẫn trầm tĩnh :

— Sao Thi ? trốn học à ?
 Thi đứng yên. Ba vỗ bàn :
 — Sao ? câm à !
 Anh Thành nói nhỏ bên tai Thi :
 — Nói đi em, ba giận kìa...
 Thi thu hết can đảm chỉ thốt được hai tiếng :
 — Thưa ba...

Rồi nín khe luôn. Ba im lặng nhìn Thi một lúc rồi trầm giọng :

— Thi, ba biết hết. Con không thuộc bài, con sợ, rồi con trốn học phải không ? Giọng ba nghèn nghèn hàm nhiều xúc động làm Thi thấy thương ba vô cùng. Má Thi chết lâu rồi, ba sống cảnh gà trống nuôi con đằng đẳng chín năm dài. Ba nuôi bốn chị em Thi trong tình phụ tử đậm đà. Chị Duyên đã có chồng, anh Thành, Thi và em trai Thi là Dưỡng vẫn đi học. Đó là công ơn của ba đối với bọn Thi. Thế mà Thi lại nỡ làm ba buồn... Thi nghe như có gì ở cổ nghèn nghẹn...

Ba sửa lại thể ngồi :

— Thôi, ba chỉ nói cho con biết như vậy thôi. Rán mà sửa mình, con gái lớn rồi tập thói trốn học cho quen hả?

Thi muốn xin lỗi, muốn làm một cái gì để chứng tỏ rằng Thi đang hối hận. Nhưng tay chân Thi cứng đơ, cổ họng Thi nghẹn ngào chẳng thốt được lời nào. Như hiểu ý, ba bảo anh Thành:

— Thôi, cho em đi nghỉ đi Thành. Mai còn đi học.

Thi bước theo anh nặng nhọc. Thành nhìn em thương hại :

— Nín đi Thi. Rán mà sửa mình nghe em, đừng có đại.,.

Thi im lặng nhìn anh như cảm ơn rồi bước vào phòng.

Thành nhìn theo em thương xót quay lưng...

Vĩ-Ngọc

Đông Ca



Rồi một hôm nào trời thối lá úa.
 Bờ bước em về mưa đã giăng bay
 Em hãy xin trời thôi đừng mưa nữa
 Mưa ướt lạnh vai – Một dáng mai gầy

Em đến hôm nao mùa thu lá đỏ
 Chân bước êm đềm theo lá vàng rơi
 Chừ nắng lụa thu thôi vàng phố nhỏ
 Mây xám giăng ngang mưa đã đến rồi

Có một đêm nào nằm nghe hơi gió
 Ngơ ngác em buồn trời hết mùa thu
 Và sáng mai mưa bay bay lạnh ngổ
 Mưa giăng ngang, mưa sắc tím, sa mù

Thôi những buổi chiều thơm hương
 gió mát
 Thôi những mai vàng nắng lụa vừa
 ngây
 Đông lạnh chừ sang cây trơ xác héo
 Em đếm trong em thu chết từng
 ngày.

Rồi lại mùa đông mưa bay rét mướt
 Chân em rã rời mưa lạnh – trường xa
 Sao nắng không lên ấm hong phố chợ
 Cho lối em về trời đẹp kiêu sa.

Từ đó hôm nào trời thối lá úa
 Cho bước em về mưa đã giăng bay
 Em hãy xin trời thôi đừng mưa nữa
 Mưa ướt lạnh vai – buốt dáng mai
 gầy

DIỆU THY
 Quí Nhơn

Viết cho

TUỔI TRẮNG TRÒN



17

GHEN

bài của THÚY VŨ

ANH SƠN bảo : « Quyên Di nói chuyện các bạn trai nhiều rồi, bây giờ phải dành mấy kỳ đề cho Thúy Vũ viết về phái nữ chứ »

Ồi ! Chí lý thay nhưng cũng tiếc thay, chuyện con gái thì tuy nhiều mà toàn là chuyện làm cảm như cái vụ ghen tương vớ vẩn này.

Khi Thúy Vũ bắt đầu viết những giòng đầu thì cậu Vũ đến chơi. Biết là ông lại sắp có chuyện nhờ vả, Vũ bèn làm ra vẻ suy tư ghè gớm. Cậu Vũ hỏi :

— Thúy Vũ đang làm gì đấy ?

Vũ giả vờ nghiêm trang đáp :

— Cháu đang nghiên cứu một vấn đề trọng đại : GHEN.

Cậu Vũ cười phá lên :

— Cần gì phải nghiên cứu : Ghen là...(Vũ vênh tai lên) Ghen chứ còn gì nữa !

Rồi ông bỏ đi mất làm Vũ ức quá trời (như thế có nghĩa là lần này không có chuyện nhờ vả đấy các bạn ạ). Nhưng cũng nhờ đó T. Vũ tìm ra chân lý là không cần phải định nghĩa « ghen là gì » nữa, vì chẳng có ai trong chúng ta mà chưa ghen bao giờ. Từ lúc đầu còn đề chòm đã ghen với em vì mẹ cưng em hơn, lớn lên ghen với bạn vì bạn học giỏi hơn... Và còn nhiều cái ghen vô lý hơn nữa.

Hãy thử phân tích tình cảm GHEN, ta thấy nó gồm những « đức tính » sau đây hợp lại : Ích kỷ, Tự ái, Mặc cảm tự tôn hoặc tự ti. Có trường hợp GHEN vì cả ba lý do nhưng có trường hợp GHEN vì từng lý do một. Nói thế có vẻ rắc rối và khó hiểu quá ta. Thôi đề Vũ nêu ra một thí dụ điển hình cho các bạn cùng xét nhé. T. Vũ có một cô bạn gái học cùng lớp (ban Trung học) mới từ ở Huế dời vào. Cô bạn Vũ vừa đẹp vừa học giỏi lại vừa dễ thương nữa nên tuy là « ma mới » mà được các « ma cũ » cưng chiều lắm. Vũ cũng là một trong những đứa ái mộ cô ấy. Vì thế hai đứa quen nhau và lần lần khá thân. Một hôm cô bạn Vũ kể chuyện cho Vũ nghe,

một người bạn ở «Huế» vừa bay vào thăm cô. Câu hỏi đầu tiên của người đẹp này là cật vấn xem cô bạn Vũ đã chơi với ai chưa, thân hay sơ, những con người mới này ra sao và tỏ ý tiếc rằng hai đứa không được học cùng nhau... Làm T. Vũ nhớ đến bốn câu thơ này của thi sĩ nào đó Vũ «lỡ đại» quên mất tên rồi :

Thôi thế là mình đã giận nhau
Bởi vì yêu quá có gì đâu
Bởi vì yêu quá nên ghen quá
Ghen quá cho nên mới giận nhau

Hãy tạm gọi người đẹp «Huế» là Trâm. Những hành động của «nàng» Trâm chứng tỏ là nàng đã ghen rồi.

Có thể Trâm ghen vì ích kỷ. Chỉ muốn dành riêng tình yêu của cô bạn Vũ cho mình mình thôi. Có thể Trâm ghen vì Tự ái. Không thể chấp nhận ý nghĩ cô bạn Vũ có thể yêu người khác ngoài mình. Có thể Trâm ghen vì mặc cảm Tự Tôn. Cũng hơi tương tự như tự ái, Trâm nghĩ rằng mình là một người bạn hoàn toàn quá, cô bạn Vũ còn cần gì tìm những người bạn khác. Có thể Trâm ghen vì mặc cảm tự ti. Lúc nào cũng lo sợ rằng mình tầm thường, thua kém không giữ được cô bạn Vũ, học giỏi, đẹp, dễ thương...

Tình trạng GHEN thường đưa đến cho ta một tình cảm khác và tùy theo tình cảm đến sau mà người ta đặt tên cho thứ GHEN chẳng hạn như Ghen hờn, Ghen tức, Ghen ghét, Ghen tị...

Các bạn ở Tuổi Trăng Tròn của Vũ ôi, đề Vũ nói nhỏ cho các bạn nghe cái này nhé : Ghen xấu lắm, chẳng nên Ghen bao giờ cả. Bởi vì khi Ghen chẳng những ta làm hại ta (buồn phiền, hờn dỗi ăn mất ngon, ngủ mất yên...) mà còn làm hại người khác nữa (dẫn vật, hay nói xấu...) Nhưng nếu lỡ có bạn nào đã Ghen rồi mà muốn bỏ đi thì Vũ xin mách mước một cách rất hay là «hãy quên đi, hãy tha thứ cho tha nhân, càng nhớ tới lại càng đau khổ». Và thử xét xem mình đã ghen vì lý do nào (tự ái, ích kỷ, tự ti...) để chữa bệnh Ghen của mình.

Nhưng nếu cách này không hiệu nghiệm, thì có nghĩa là bạn là người Ghen kinh niên và Vũ đành... CHỊU THÔI

THÚY VŨ



CUỐN SÁCH THỨ NĂM :

PHIÊU BẠT

của Nguyễn Trường-Sơn

SẼ PHÁT HÀNH VÀO ĐẦU THÁNG 12 NÀY



Phân bày

(cho tất cả học trò thân yêu của tôi)

nếu đôi lần thầy vô tình gắt gỏng
trong giờ chơi hay những lúc giảng bài
em đừng hỏi tại sao thầy quá nóng
vì tánh thầy nông nổi từ xưa nay

nếu đôi lần thầy mắng em ngu dốt
tự thâm tâm thầy chưa xót vô cùng
bởi lúc nhỏ thầy đã từng thất học
nên bây giờ thầy chỉ biết bao dung

nếu đôi lần thầy đánh đau em khóc
lệ thơ ngây trào khoé mắt đại khờ
là lúc đó thầy giấu từng tiếng nấc
mặc niệm thời thơ ấu chữa âu lo

nếu đôi lần thầy gọi em trên bảng
tay run run cầm viên phấn đứng im
em phân vân chưa biết trừ hay cộng
thầy đáp dùm trừ tất cả đó em !

nếu đôi lần em thấy thầy áo rách
phơi thệt da đen đúa kiếp nhọc nhằn
em đừng vội chê cười hay oán trách
thầy quá nghèo manh chẳng đủ che thân

nếu đôi lần em thấy thầy vui vẻ
cười đùa như thuở còn trẻ lên mười
em đừng hỏi tại sao thầy như thế
tuổi thầy già nay đã gần hai mươi

nên thầy muốn quên đi từng mụn ghẻ
mọc trong hồn chai thành sẹo em ơi !
nếu đôi lần em thấy thầy nhăm lẩn
con toán trừ hay toán cộng toán nhơn

bởi cuộc đời thầy quá nhiều cay đắng
lớn khôn rồi rồi không muốn thiệt, hơn !
nếu đôi lần em thấy thầy bỏ dờ
từng niềm vui lên môi nở đau buồn

bởi lúc nhỏ không có người bọc đỡ
nên lớn lên thầy chẳng được ai thương !
nếu đôi lần thầy bỗng dưng câm nín
nhìn chung quanh rồi cúi xuống một mình

tay ôm mặt che tủi hờn thăm kín
mím môi dìm chua xót tận tâm linh..
nếu sau này bọn chúng mình từ già
xin các em tha tất cả cho thầy
những lỗi lầm chưa một lần ngiệt ngã
để cho thầy khỏi phải khóc hôm nay !

Ngọc Thùy Giang
(nhóm hoa rừng)

MÙA XUÂN TRONG ĐỜI

NHI men theo mô đất ngoằn ngoèo, con đường nhỏ uốn khúc vẽ nét nổi bật trong sắc xanh sắc trắng của mây, của trời. Mùi thơm của luống đất mới vỡ lần với mùi khen khét của đám cỏ khô vàng cháy nắng xác xơ. Bây giờ là khoảng thời gian và không gian cho mây vừa bông bênh trên nền xanh thật cao, và mặt trời dương độ hong tươi màu nắng.

Nhi nghe lòng chan hòa niềm vui nhẹ nhẹ nhưng ấm áp tràn ngập, trên từng khóm cây ngọn cỏ. Bước chân như nhanh hơn cho cảnh áo mặc sức quần quít đuổi gió. Vùng đất hoang dã như chỉ còn mình Nhi hiện diện. Chưa lúc nào Nhi thấy mình thanh thản như bây giờ, chỉ muốn đi mãi, trong gió dịu mát và nắng ươm quê hương ngọt ngào. Qua vòm cây khe lá trước mặt, thấp thoáng những mái nhà nâu sẫm, sàn thấp bằng nhau từng dãy. Tiếng ồn ào bắt đầu vang bên tai, Nhi kéo thấp nón che vàng trán, bước nhanh vào khu chợ nhỏ. Hôm nay là phiên chợ đầu mùa. Ngôi đình họp chợ có vẻ đông đảo và nhộn nhịp hơn ngày thường, hàng quán hình như sạch sẽ hơn một chút, với những sập vải nho nhỏ trên tỉnh. Đôi bàn chân xinh xắn của Nhi thật bé nhỏ với đôi guốc mộc thô sơ dày dặn, chiếc áo dài trắng hàng vải giản dị nhẹ nhàng trên người. Nhi mỉm cười với sự thay đổi thật dễ dàng của mình. Con bé Quyên mà thấy Nhi lúc này thì phải biết, đôi mắt tròn của nó được dịp tròn hơn, và đen như hạt nhãn. Nhi nhớ đến Lan, đứa em họ nơi nhà trọ. Cũng trạc bằng tuổi Quyên và xinh xắn như vậy, nhưng là vẻ dễ thương hiền lành chứ không láu lỉnh như Quyên. Con bé thông minh nhưng chỉ tội học chậm, bằng tuổi Quyên mà chưa học xong lớp ba. Mỗi buổi tối nó thường mon men đến nhờ Nhi dạy học, nhìn đôi mắt rạng rỡ mở to, đôi môi khẽ mấp máy theo từng lời giảng mà Nhi thấy thương lạ. Hơn cả bao giờ Nhi thấy thật hài lòng sự chọn lựa của mình. Cuộc sống êm đềm nơi vùng cao nguyên heo hút, với những tháng vô tư giản dị, bên những tâm hồn yêu thương ấp ủ. Tự nhiên Nhi thấy con người mình hình như đã một lần đổi khác. Không còn là cô bé thích những nhẽo, chỉ muốn được mẹ mãi mãi chiều chuộng và nghịch ngợm với bé Quyên. Thoáng chút nhớ thương về vùng tuổi đại ấu thơ. Những buổi sáng cắp sách lời trường, trên con đường quen thuộc ngập xác lá, những lá me xinh xinh vương sợi tóc dài bay bay. Con đường ngày hai buổi đã in dấu chân học trò của những ngày tháng

chưa biết suy tư lên vầng trán. Những chiều thứ bảy hai chị em dắt nhau đi dạo phố, lựa chọn những màu áo mới, hay về quê thăm ngoại, vui ríu rít... Bây giờ chỉ còn mình Nhi, không còn gì nữa cả ngoài cuộc sống cô giáo lĩnh lẽ hôm nay. Tất cả đã đi vào vùng ký ức phong kín nhớ thương. Chỉ nhớ thương thôi mà không luyến tiếc, ham mê. Vì niềm vui trong đời chưa mất, và niềm yêu thương chưa chấp cánh bay đi. Có chăng chỉ là một sự đổi thay khi già từ thế giới thơ bé bỗng, và chính sự chọn lựa đó đã đưa Nhi về thế giới học trò mà Nhi ngàn đời thương mến. Thật gần gũi, dễ thương biết mấy những đứa học trò của Nhi, những khuôn mặt chưa một lần phai nét ngày thơ. Đó chẳng phải là khuôn mặt của Nhi, của Quyên ngày xưa đó sao! Chẳng phải là niềm vui dành cho Nhi để bù đắp cho khoảng trống với nỗi buồn xa nhà, xa nguồn yêu thương gia đình đã ấp ủ Nhi từ khi bé thơ.

Mỗi buổi sáng, khi màu trời chưa rực rỡ, sương mờ như quanh năm bao phủ rừng cây trước mắt, Nhi thông thả nhẹ bước đến trường, con đường nhỏ như đã quá quen thuộc, buổi sớm sương còn thấm ẩm đất, màu nâu sậm hiền hòa của đất nổi bật giữa màu cỏ đại xanh non bở ven lối đi. Mạn trên là ngôi làng nhỏ hoang vu mới mọc, lẽ lẽ mấy nếp nhà từng chòm riêng biệt thô sơ của những người Thượng, dắt dìu nhau tìm về lập nghiệp. Con đường từ làng Thượng xuống trường không mấy xa, nhưng dốc và đá dăm đá sỏi nhiều vô kể. Nhi thấy thương vô cùng những đứa học trò nhỏ, đôi bàn chân bé bỏng gần như chai đá, dễ trần thoăn thoắt đạp trên những hòn sỏi nhọn băng băng xuống trường. Những mái tóc bõm xồm phủ kín tai, ngơ ngác lạc loài trong ánh mắt thật vụng dại nhưng cũng rất đôi thiết tha. Buổi sáng mùa Đông trời lạnh buốt, gió rét se da thịt vì vùl từ miền núi trên cao. Với chiếc áo phong phanh màu chẳng ra màu, chúng dễ hở cả ngực, có đứa còi trần trụi trực, màu da đen cháy nắng thêm lại vì lạnh. Nhi thường hay đến trường sớm, niềm vui nhỏ nhỏ lúc ấy là khi dõi mắt nhìn theo bóng từng đứa học trò, từ những con dốc nhỏ dần đi lên, mỗi run run lạnh nở nụ cười thật tươi với cô giáo. Gỏi cơm còn nóng hổi trong cặp, chúng bẻ ngon lành đem mời Nhi. Sao thương mến thế đôi mắt đứa bé! rọng nở rạng rỡ. Nó lặng lẽ nhìn Nhi cắn miếng cơm, để rồi ánh lên nét hân hoan kiêu hãnh. Buổi dạy học của Nhi nhẹ nhàng và thân mật vô cùng, không phải là sự hỗn độn ồn ào thường thấy ở những lớp Tiểu Học. Những giờ rảnh thầy trò ngồi kể chuyện. Những nụ cười thật hồn nhiên trợn vện trên môi. Nhi đi tìm tuổi thơ và đã bắt gặp ở đó, trong màu mắt ngày thơ, chiếc miệng thật tròn, thật xinh mấp máy theo câu chuyện lịch sử quê hương cô giáo kể. Có khi cả buổi Nhi chỉ ngồi yên nghe học trò kể chuyện. Còn gì khác hơn những chuyện nhà cửa làng mạc của chúng. Những chủ đề người Thượng của Nhi mà kể chuyện thì không ché vào đâu được, những câu chuyện dài hàng giờ vì giọng nói ngập ngừng ắp úng của chúng, thỉnh thoảng lại chen vào những tiếng lạ, làm Nhi ngơ ngác tròn mắt nhìn thẳng bé, những tiếng cười ròn rã thích thú của lũ học trò làm Nhi phải bật cười với chúng. Ngôi trường mới cất đơn sơ trống trải, lớp học thật giản dị với những

bức phen nửa đan chéo. Mặt trời lên cao, ánh nắng chênh chếch xuyên qua khe cửa, bò đến tận bàn cô giáo, đến những dãy bàn học trò, đậu trên những sợi tóc lòa xòa vàng trăn, những dòng chữ chưa ráo mực lấp lánh nháy múa nhạt nhòa màu giấy trắng. Nắng hồng mang niềm yêu thương chan hòa lớp học đơn sơ bé nhỏ, hiện diện trong ánh mắt ngáy thơ long lanh sáng. Khung cửa sổ hé mở để lộ một phiến trời thật xanh, có mây trắng bay ngang, mây to mò dừnng chân nhìn ngắm những cô học trò xinh xắn. Nhìn những mái đầu nghiêng nghiêng, nắn nót viết từng chữ trên trang giấy, Nhi nghe đầy một niềm thương mến. Nhi âu yếm ngắm từng đĩa, cố cho mỗi đĩa một đặc điểm nào đó, để giữ làm vết tích kỷ niệm trong ký ức. Nhi thấy thật gần gũi với hình ảnh ông giáo già của chú bé Daniel, nhớ thật nhớ, nhớ từng đĩa học trò năm xưa thơ ấu. Để một ngày nào đó khi đã thôi dậy học, khi mái tóc đã lốm đốm màu tuyết, được gặp lại đĩa học trò ngoan ngoãn năm nào, đã trưởng thành về vóc dáng, về tâm hồn... Ông giáo già kéo trễ đôi kính trắng, chớp mắt cảm động: «À có phải Daniel đó không con?» Làm sao tả được niềm vui bất ngát trong ánh mắt rạng rỡ, nỗi hân hoan đến rưng rưng nghẹn ngào của đĩa học trò, và niềm kiêu hãnh mọc rễ từ con người của mến thương vô về, của ấp ủ đồ dành, lìm về hong ấm tâm hồn ông giáo già nua yếu đuối, nhưng không cần cỗi yêu thương, không thui chột niềm nhớ nhung với đĩa học trò của tháng ngày thơ ấu.

Tại sao lại phải khoác cho người dậy học một bộ mặt mô phạm nghiêm nghị nhỉ! Nhi đã giữ và mãi mãi còn nét vui tươi trẻ trung với học trò bằng những câu chuyện thân mật dịu dàng. Nhi mỉm cười nhớ lại buổi đầu tiên bước chân đến lớp, thầy trò ngỡ ngàng xa lạ biết mấy. Nhưng chỉ mấy ngày thôi, cô giáo trẻ tuổi là lạ thôi chẳng còn mới mẻ gì với học trò nữa. Tất cả đã hoàn toàn cởi mở thân thiết, để có lúc Nhi thấy đôi chút hãnh diện về những niềm tin yêu nhận được nơi những đĩa học trò nhỏ. Có những lúc lớp học hoàn toàn im lặng, chỉ có tiếng ngòi bút khê nạo trang giấy. Buổi sáng có những âm thanh đặc biệt, nhất là tiếng hót của loài chim miền núi vang vọng dư âm. Không gian không bị bụi bặm làm vẩn đục, tinh khiết và mát lịm, như thoáng thoáng mùi thơm của trời. Nhi lơ đãng ngắm cảnh vật chẳng buồn chớp mắt, thỉnh thoảng có đĩa đang cầm cúi viết, chợt ngừng đầu bắt gặp Nhi đang nhìn nó, đĩa bẻ toét miệng cười thật tươi, để hở những chiếc răng sún ngắn ngắn lộ một khoảng trống. Chợt nhớ thằng bé vội đưa tay che miệng mà vẫn cười khúc khích. Nhi bật cười về lúng lúng của thằng bé, những đĩa khác ngơ ngác nhìn Nhi, rồi tự nhiên nhoẻn cười vô nghĩa. Những cây bút tự nhiên rời khỏi tay, lăn lông lốc xuống mặt bàn, những khuôn mặt đang nghiêm trang cầm cúi đều đưa ra những nụ cười rạng rỡ. Nhi phải làm nghiêm đập khê cây thước.

— O kìa! viết đi chứ cười gì thế Tú?

Con bé xinh xinh ngồi đầu bàn nhất cố nín cười, ngượng ngập dừng đây ứng:

— Dạ... tại cô cười...

— Em cười theo cô phải không? Biết chuyện gì mà cũng cười hả Tú! Nhi nghiêm giọng nhìn con bé khê mắng, nhưng lời cảnh cáo của Nhi chỉ làm tăng thêm tốc độ vui nhộn đã chồm lên vào lớp từ lúc nào, những tiếng cười cố giữ trong cổ họng không được dịp phát ra tự do, rả rích cả năm phút mới trở lại yên tĩnh. Những mái tóc lại xõa xuống, đôi môi mím lại chăm chú viết, gò từng nét chữ. Ngày xưa, khi Nhi còn ngồi lớp dưới, mỗi lần ngừng đầu gặp ánh mắt cô giáo là một lần Nhi luống cuống, vội vã cúi đầu tránh tia nhìn, Nhi sợ hãi mất cả tự nhiên. Vậy mà bây giờ bọn học trò của Nhi lại làm cho cô giáo phải lúng túng, cố nén tiếng cười để giữ im lặng trong lớp.

Con đường từ trường về nhà thay đổi theo mưa nắng hai mùa, vào những tháng mưa, con mưa dầm dề cả mấy ngày, rừng cây ử rử đọng nước ướt át. Con đường lầy lội, vết bùn đỏ bám đầy quần áo, lấm lem hai bàn chân. Những đồng cỏ hoang ngập nước bát ngát, chỉ thấy những mô đất đỏ ngoằn ngoèo nổi giữa màu nước đục mù. Cảnh vật mang vẻ buồn ử rử hoang sơ. Nhi thường đóng chặt các khung cửa sổ, ngồi nhà ngắm cũng nhỏ bé chỉ còn mình Nhi, ngoài trời mưa gió rét mướt, cho Nhi được tận hưởng không khí ẩm áp bên lò sưởi, hơi nóng tỏa rộng căn phòng xua đuổi những lạnh lẽo, quên cả bầu trời ảm u mưa giăng mịt mờ, thủ vui Nhi hằng ao ước những ngày còn ở nhà. Nhi co chân lên ghế thu hình ngồi bé nhỏ, say sưa dở tập học trò chấm hết bài này sang bài khác. Vẫn biết chấm bài chỉ vô tư khi không biết lên học trò, nhưng Nhi không thể nào thực hiện được điều đó. Nhìn nét chữ đầu tiên là khuôn mặt của đứa học trò đã hiển hiện trước mắt. Con bé Thu láu lỉnh hay dơ tay trong lớp với dáng chữ nghiêng nghiêng muốn đổ, và đứa viết nét chữ đẹp nhất lớp là thằng bé người Thượng, học dốt hạng nhất mà cũng dễ thương nhất. Có những hôm trời mưa tầm tã, con bé Lan mò sang ngủ với Nhi, hai chị em thủ thỉ nói chuyện cả đêm. Những lúc ấy sao Nhi thấy nhớ Quyên nhiều quá, những kỷ niệm hai đứa ngày xưa lần lượt tìm về trong ký ức. Những đêm trời lạnh Quyên dành nằm trong góc và bắt Nhi nằm sát kể chuyện. Bao giờ Nhi cũng nhường và chiều chuộng Quyên đủ mọi điều. Mẹ nằm phòng bên thỉnh thoảng lại lên tiếng giục hai đứa đi ngủ, sáng mai còn dậy đi học sớm. Đến khi Quyên đã nằm ngủ yên lặng bên cạnh mà Nhi vẫn còn thao thức. Nhi thương vẻ vô tư nghịch ngợm của Quyên, không biết lo nghĩ, chỉ biết khóc nhưng không để nỗi buồn xâm chiếm. Những lần Nhi về thăm nhà rồi lại ra đi, Quyên vẫn thản nhiên chuyện trò như những ngày hai chị em còn gần nhau. Nhi vừa thương em vừa buồn buồn. Đến khi nhận được những cánh thư của Quyên, riu riu kể chuyện trường, chuyện nhà và cứ đòi cánh hoa rừng ép làm quà cao nguyên, nỗi buồn vừa nhen nhúm chợt tan biến trong khoảnh khắc. Quyên của Nhi là phải thế, mãi mãi là cô bé ham chơi và không biết buồn, cho Nhi mỗi tuần nhận được một cánh thư chở nặng thương nhớ, dệt bằng những nụ cười và những lời hồn nhiên thương mến. Cô bé thường trách Nhi chỉ

toàn kể chuyện học trò và chuyện nắng mưa hai mùa. Vì Nhi yêu học trò và thương mùa mưa cũng như mùa nắng.

Mỗi buổi trưa hè tan học, trời nắng chói chang. Những tàng cây lẻ tẻ cách quãng ven đường, để một vài bóng râm trên lối đi. Còn lại khoảng đường nắng hạ thiêu đốt như muốn bốc khói, bụi bay mù mịt theo bước chân. Chiếc dù bé nhỏ của Nhi như muốn xòe rộng ra hơn, để đem bóng mát đến cho những cô học trò xinh xinh, lín rín bước theo Nhi dưới tàn dù. Đó là những cô bé hàng xóm dễ thương của Nhi khi ở nhà, và là những học trò ngoan ngoãn khi đến trường. Tà áo dài của Nhi bay phấp phới giữa những màu áo nâu, áo trắng. Bóng Nhi dài dài nghiêng đổ, che chở những bóng nhỏ lấp vào nhau. Những bước chân rộn rã trên con đường làng đồ dốc và vắng vẻ vào buổi trưa mùa hạ. Những tiếng cười hồn nhiên làm Nhi thấy vui lây, những câu chuyện ngày thơ làm con đường hình như ngắn hơn, và ánh nắng thời chói chang thiêu đốt. Nhìn đôi má đỏ hồng vì nắng của những đứa bé, Nhi bằng khoảng nghĩ đến những ngày tháng thơ ấu của mình, hình ảnh cô học trò Nhi ngày xưa riu rít chuyện trò với các bạn mỗi trưa tan học, bây giờ Nhi chỉ còn, tìm thấy trên nét mặt vô tư của học trò, để càng thấy thương mến học trò hơn. Thương những chuyện vui buồn học trò nay đã trở thành kỷ niệm. Một lần cô bé Hiền mãi nói chuyện, dơ tay làm điệu bộ diễn tả em bé mới ở nhà, con bé để văng một vết mực to vào áo Nhi. Hiền luống cuống sợ hãi muốn khóc, Nhi lặng lẽ nhìn đôi mắt ngơ ngác rưng rưng giọt nước thật trong ở vành mi, chiếc miệng mấp máy như muốn nói mà không dám. Nhi vừa buồn cười vừa thương thương, để rồi cô giáo Nhi phải quay lại dỗ dành cô học trò láu lỉnh mà mau nước mắt. Qua chiếc cầu nhỏ bắc qua con lạch chảy ngang, Nhi rẽ qua lối về nhà, những bàn tay học trò đưa cao vẫy vẫy, Nhi vừa mỉm cười dịu dàng với tất cả, ngày nào cũng như ngày nào, Nhi giữ mãi nụ cười trên môi và mang theo những hình ảnh xinh xinh bé bỏng về đến tận nhà Lan, đang gánh nước ngoài giếng, con bé mỉm cười bí mật đưa cho Nhi một bức thư. Nét chữ mềm mại của mẹ. Mảnh vườn nhỏ như tươi sáng hơn với những luống rau từng ô đủ màu. Ở đây gần như nhà nào cũng có vườn, mỗi chiều Nhi thường tưới cho những ngọn rau xanh mướt, mau lớn, thói quen của Nhi khi còn ở nhà mà không thể nào Nhi bỏ qua được.

Buổi tối Nhi mang tập học trò ra chấm, bài luận Nhi vừa cho vào buổi lúc sáng. Đó là môn học mà Nhi ưa thích nhất khi còn đi học, và giờ Nhi cũng vẫn thấy lòng hân hoan vui thích khi dở đến những bài luận học trò. Phải gọi là những câu chuyện thì đúng hơn. Câu chuyện có khi ngày thơ đến ngơ ngẩn, được nắn nót chép trên trang giấy làm Nhi vui vui, cho Nhi được gần gũi học trò hơn, hòa mình vào thế giới tuổi thơ nhiều màu sắc, qua nhiều câu chuyện của những đứa học trò. Không lần nào chấm luận văn mà Nhi không bật cười một mình khi bắt gặp những đoạn văn ngày thơ dí dỏm. Nhi thầm nghĩ không biết

xem trang 46

Vài nhận xét về
nội dung vở kịch

Dạt sóng

DẠT SÓNG là tên một vở kịch đã được ban kịch Thẩm Thúy Hằng trình diễn trên đài Truyền hình Việt Nam vào hai đêm thứ bảy 11-11-67 và Chúa Nhật 12-11-67 vừa qua.

Như thường lệ, đây là một vở kịch kể lại một câu chuyện tình «rơi nước mắt» nhưng có điều hơi khác với các vở kịch trước chút đỉnh, đó là chàng và nàng sau cơn biến cố đã được tái hợp, tuy nhiên người xem xong vẫn còn vương vấn thương thương chớ không hoàn toàn vui vẻ như xem truyện Tàu khi nhớ đến cô Mai, người đau khổ mất người yêu vì là kẻ đến sau.

«Dạt Sóng» kể lại một câu chuyện tình giữa Lan và Khanh, Khanh là một họa sĩ nghèo nhưng tài hoa. Vì thế Khanh được Lan, một cô gái xinh đẹp yêu mê say đắm. Nhưng mối tình của hai người không được gia đình Lan gồm ba Lan và anh Hai của Lan chấp nhận bởi lẽ Lan đã được đính hôn với Nhạn, con trai một ông kỹ sư từ trước. Vì thế, Lan bỏ nhà ra đi theo Khanh mặc cho cha già và anh ruột khổ đau vì có một người con gái, em gái mất nết và lời đàm tiếu của hàng xóm láng giềng. Lan và Khanh mượn nhà sống chung với nhau nhưng rất khổ sở, nợ nần

lung tung, tiền mượn nhà cũng không có để trả nên luôn bị chủ nhà làm nhục. Một ngày nọ, anh Hai Lan cùng Nhạn vị hôn phu bắt đắc dĩ của Lan tìm được nhà của cặp Lan Khanh và anh Hai cô bắt Lan về nhà cho kỳ được. Theo lễ giáo cổ truyền người ta theo hiếu bỏ tình, nhưng Lan theo tình bỏ hiếu nên nàng quyết liệt từ chối về với cha để ở lại với thần tượng của lòng mình. Tới đây một biến cố xảy ra: Nhạn vào làm áp lực thêm bắt Lan về, trước tiên Nhạn dùng tình cảm để chinh phục Lan nhưng không được, sau Nhạn phải dùng một áp lực tạm gọi là áp lực «mua bán hôn nhân» để đánh bại đôi phương, đó là những tờ giấy nợ của ba Lan thiếu ba Nhạn. Trong lúc Nhạn đang níu kéo Lan, thì tình cờ Khanh có việc cần về nhà thầy thầy tướng Lan phản bội mình, Khanh nổi giận chửi mắng Lan thậm tệ mặc lời phân trần của Lan.

Lúc đó Khanh được Mai, một cô gái nhà giàu thắm yêu Khanh mời đến vẽ. Khanh nói dối là mình chưa có vợ nên được Mai mời ở nhà Mai luôn để vẽ chân dung Mai. Và Khanh đã sung sướng yêu Mai mặc Lan ở nhà phải khổ sở chờ Khanh và bị đuổi nhà không nơi trú ngụ. Một dịp tình cờ Khanh cùng Mai gặp Lan ở một công viên, Khanh nói dối Lan là em gái của Khanh bị

chống bó, rồi kể «người em gái» đau khổ của mình, Khanh kéo Mai về nhà. Liền lúc đó, anh Hai của Lan xuất hiện đem thêm cho Lan một đau khổ khác, đó là tin ba Lan vừa mới chết, nguyên nhân ba Lan chết sớm vì quá nhục bởi lời nói móc họng của ông kỹ sư, ba Nhạn, vị hôn phu bắt cóc di của Lan.

Vì bị liên hai cái đau khổ một lúc mất người yêu và mất cha già, Lan trở nên điên cuồng và lâm vào tình trạng mất trí. Anh hai Lan phải đi tìm Mai nói rõ sự tình và yêu cầu Mai trả Khanh về cho Lan. Vì «cao thượng», sau khi biết rõ Lan là vợ của Khanh, Mai lo săn sóc thuốc men cho Lan bình phục và trả Khanh về cho Lan. Lúc đầu Khanh không chịu, nhưng sau biết mình tưởng Lan phản bội chỉ vì hiểu lầm, Khanh liền trở về với Lan, để lại một tâm hồn đau khổ vì tình, đó là Mai.

Kịch tới đây chấm dứt... Một cảm giác đầu tiên của người xem kịch là nếu «kịch» là truyện Tàu nhất định tác giả sẽ cho Khanh cưới luôn hai người Lan và Mai, một lúc.

Nhưng nếu nghĩ kỹ, kịch Dật Sóng có nhiều điều phản lại lễ giáo Việt-Nam mà người con gái Việt Nam tuổi trăng tròn cần phải biết đề giữ gìn nếu không có thể sẽ bị lôi cuốn theo bản năng thấp hèn có hại vô cùng cho bản thân gia đình và xã hội.

Tuy nhiên trong phạm vi nhỏ hẹp của trang báo Tuổi Hoa này, chúng ta chỉ có thể nêu ra hai điểm chính và theo thiên ý của tôi, đó là hai điểm quan trọng nhất và nguy hiểm nhất.

Điểm thứ nhất là vai trò cô Mai. Con gái Việt Nam gì mà mời trai vào ăn ở trong nhà rồi lấy người trai ấy làm chồng luôn chả cần biết gia thế người trai ấy ra làm sao cả! Hành động táo bạo ấy của cô Mai ở Việt-

Nam bốn ngàn năm văn hiến này làm sao có được? Nếu có, thì hành động ấy chỉ là một ung nhọt đau lòng của xã hội Việt Nam do thời thế tạo nên mà thôi! Hơn nữa gia đình họ hàng cô Mai ở đâu mà để cô Mai quá tự do như vậy? Vậy ta phải coi cô Mai là một người con gái hư thân mất nết, làm nhục truyền thống Trung-Triệu của phụ nữ Việt Nam.

Điểm thứ hai là vấn đề tự do ra đi của Lan.

Nghệ thuật diễn xuất tài tình của kịch sĩ nhiều lúc đã làm người xem, nhất là các em gái — cảm động đến rơi lệ và thương xót Lan vô cùng.

Chúng ta hãy bình tĩnh nhận xét kỹ vai trò của Lan. Nhiều người sẽ nói Lan đáng thương vì bị ba, anh ép duyên nên mới phải bỏ nhà ra đi với chàng họa sĩ Khanh tài hoa... Lan còn đáng thương hơn nữa vì nàng đã phải chịu bao đắng cay khổ nhục khi ra đi với Khanh. Nhưng Lan giải quyết như thế có hợp lý không hay chỉ gây thêm đồ vớ? Tại sao Lan không trình bày cho ba, anh biết, phụ huynh nào không thương yêu con em? Tại sao Lan lại không trình bày thẳng với Nhạn, thanh niên nào mà lại vô liêm sỉ đến nỗi dùng mọi áp lực bắt buộc người con gái lấy mình dù không yêu mình? Hoàn cảnh của Lan chưa bế tắc, tại sao Lan lại bỏ nhà ra đi? Hành động «tự do ra đi» của Lan không hợp với truyền thống đông phương và có thể bị kết án bất cứ lúc nào. Hơn nữa xã hội hiện đại không phải là xã hội của Loan trong Đoạn Tuyệt của Nhất Linh thời tiền chiến. Hành động của Loan trong Đoạn Tuyệt là một hành động có tính chất cách mạng xã hội nhằm phá vỡ những bảo thủ của xã hội phong kiến cổ truyền hầu có thể xây dựng một xã hội

XEM TRANG 37



Mẹ !

KHI tôi vừa đủ trí khôn, việc đầu tiên tôi nhận biết được là người mẹ yêu quý nhất đời tôi đã mất lâu rồi.

Mẹ tôi chết khi tuổi tôi còn rất nhỏ. Tôi sống nhờ vào tình thương của người cha đau khổ, và hàng xóm họ hàng.

Ngày ấy, tôi chưa ý thức được thế nào là tình mẹ thiêng liêng cao cả.

Lúc bấy giờ, tôi không biết tôi có ác cảm với các bà mẹ hay là thương các bà mẹ bởi vì xung quanh tôi, các bà mẹ cay nghiệt, hung dữ mà dịu dàng. Họ đánh con bằng một cây roi dài nhỏ, cán chổi, hoặc que củi con mà họ vớ được trong lúc tốn công tìm kiếm. Họ vụt vun vút vào mình đứa con thân yêu như chẳng tiếc tay. Họ còn mắng chửi thậm tệ. Có người còn tàn ác hơn thế nữa.

Tội nghiệp cho những đứa bé. Khốn khổ chúng chỉ biết khóc, kêu xin và tránh né những lần roi ác độc tới tấp phủ vào người. Tôi rùng mình ghê sợ...

Mỗi khi bị xong một trận đòn, chúng thường lui vào góc nhà tắm tức khóc một mình. Người mẹ, sau giây phút nóng giận, cảm thấy mình đối

xử với con như thế là độc ác, là quá đáng, nếu so với tuổi của nó, bà tìm đến, xoa dầu, an ủi, hối hận. Dịu dàng bà xoa nắn từng lần roi rướm máu còn in đậm trên làn da non của đứa bé. Những đứa bé, tự ái như được vuốt ve, được thỏa mãn, cục giận chúng đã nuốt xuống bụng, nhoeo cười rồi ngủ thiếp trong lòng mẹ. Hơi thở người mẹ đều đều nhẹ nhẹ như chuyển hơi ấm từ trái tim mình trùn vào thân thể đứa con, đang nhắm nghiền đôi mắt, giọt lệ còn lóng lánh trên mi. Nhẹ nhàng bà ta đưa khăn lên chặm mắt.

Tôi không hiểu sự mầu nhiệm nào đã biến đổi những đứa bé từ bộ mặt vùng vằng nhàu nát sang sự rạng rỡ thoải mái đi vào giấc ngủ bình yên. Người ta bảo đó là tình mẹ. Chỉ có trái tim mẹ mới cho ta sự an lành đó. Có lần tôi bị bệnh, một người con gái hàng xóm đến thăm. Nàng đến như nàng tiên áo xanh trong chuyện cổ tích. Nàng đưa cánh tay trắng nõn dài năm ngón thon đẹp của mình, xoa vào đầu tóc rối bời của tôi, sờ trán tôi thăm chừng cơn sốt, nâng ly cho tôi uống nước. Trong phúc chốc tôi giữ tay nàng lại miệng thì thảo như thằng bé trong chuyện :

— Bàn tay chị mềm và mát lắm, chị có biết không, hỡi nàng tiên yêu quý của em ời !

Nàng cười thật duyên dáng vẫn để nguyên tay cho tôi nắm.

— Nếu mẹ em còn, bàn tay của người chắc chắn sẽ hơn chị, mẹ em hơn chị nhiều lắm.

Tôi ít khi được vuốt ve và săn sóc như thế. Mỗi khi bị đòn xong tôi không được mẹ xoa dầu an ủi như con bé tốt phước kia. Trận đòn tôi phải lãnh thường ngăn ngùn, chỉ hai ba cái tát nầy lửa, hay thêm một cái đập, cái đá, kèm theo một vài câu mắng chửi cộc lốc là xong. Tôi không thấy thích thú gì trong lối giáo dục đó.

Dần dần tôi cũng quen đi với roi vọt, da thịt đã làm quen với những cái tát, cái đập kia, nên tôi không còn biết đau nữa, da thịt tôi đã thành chai đá. Tôi rèn lòng trước những cơn đau của xác thịt, cố gắng không bật ra tiếng nức mỗi khi bị đánh đau.

Hàng xóm phục lẫn tôi, họ hít hà chắc lưỡi :

— Thằng nhỏ chắc gan thật.

— Bị đánh thế mà không khóc.

Sao mà tôi ghét họ thế ? Họ có biết là những lời vừa thốt ra trong giây phút bốc đồng, có thể kéo dài sự đau đớn cho xác thân tôi không ? Cha tôi có thể ông vin vào cớ ấy quát cho tôi thêm vài roi nữa không ? Họ thua cả nàng tiên áo xanh của tôi. Tôi nhớ đến lời chị.

“ Nếu em còn mẹ, bàn tay của người chắc chắn sẽ hơn hẳn chị, mẹ em hơn chị nhiều lắm ”.

Nhất định rồi, mẹ tôi hơn chị nhiều lắm. Hơn luôn những con người đang bàn tán kia. Có mẹ, tôi sẽ được người che chở trong lúc này, Nhưng mẹ tôi đã chết.

Tôi hiểu rồi. Mất mẹ là thiệt thòi tất cả. Tự nhiên nước mắt tôi ứa ra. Từ đây, tôi chỉ khóc khi nhớ đến mẹ tôi thôi. Ngoài ra, không ai thấy tôi đồ lệ nữa.

Mẹ là chuối ba tiêu, xôi nếp một, đường mía lau, những thứ ngọt ngào đó, có lẽ suốt đời tôi thêm khát, và cũng không ai có thể ban cho tôi các thức đó, trừ người ấy là mẹ tôi.

Chính vì thế mà chưa bao giờ tôi làm nên một văn thơ ca tụng tình mẹ, viết nên một câu văn tán dương tình mẹ thật chân thành.

Vì tôi có biết gì đâu ? Tôi có sống gần mẹ đâu ? Tôi có hưởng gì đâu ? Tôi đâu có điểm phúc như những người còn mẹ.

Tôi chỉ biết qua những câu thơ, người ta đã làm sẵn, mà đầu óc tôi thu vào như băng nhựa, và phát ra như cái máy.

“ Lòng mẹ bao la như biển Thái Bình ” hay :

“ Công cha như núi Thái Sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra ”.

Biển Thái Bình có rộng thật, nước trong nguồn tuôn ra có đầy đủ thật đó. Nhưng tôi chắc tình mẹ còn bao la hơn thế nữa. Vì biển người ta còn có thể do bề sâu, bề dài, nước trong nguồn có khi bị tắt ngúm, chứ lòng mẹ thì bất tận.

Cung-Hien

CHƯA bao giờ Tâm đi học mà được yên thân cả. Mỗi lần đi học Tâm phải băng qua công viên và mấy con đường nữa mới đến trường. Chiều nào lúc ngang qua công viên Tâm cũng gặp bọn chúng, ba đứa con trai đầu lóc bù xù, áo quần lòi thòi ngồi trên ghế đá. Chúng làm gì, con cái nhà ai Tâm chẳng biết, chỉ biết rằng mỗi bận đi học về Tâm đều nghe chúng huýt gió sau lưng mình. Ban đầu Tâm chẳng để ý nhưng mãi rồi điệp khúc ấy cứ diễn đi diễn lại khiến Tâm bực mình. Chưa bao giờ Tâm dám nói lại với chúng vì ngại chúng chẳng có hiên thì khổ cho Tâm

Có buổi chiều học bốn giờ về đi ngang qua chỗ chúng ngồi, một thằng chạy ra nắm lấy vạt áo dài sau của Tâm mà ngàm ư ử:

«Tà áo trắng em qua,
Lòng anh xao xuyến quá...»

Tâm quay phắt lại trừng bọn chúng rồi lại bước nhanh không dám nói thêm. Rất nhiều lần như vậy nhưng Tâm chỉ trả lời chúng bằng im lặng. Thầy chẳng bảo: «Im lặng là vàng» là gì?

Có nhiều lúc sợ quá Tâm không dám đi học nữa kia, Tâm nhờ anh Tú chở đi học nhưng lúc về cũng phải đi một mình. Bao giờ cũng vậy chúng theo Tâm như bóng với hình, tránh nơi này lại gặp nơi khác. Tâm muốn mách mẹ nhưng sợ mẹ mắng: «Đồ con nít ranh mà cứ

★ Nữ Hiệp sĩ Judo

vẽ chuyện» nên lại thôi. Chiều hôm qua chúng bạo hơn, có một thằng chạy ra đằng lấy cặp của Tâm rồi bảo: «Cò đề tôi cầm hộ cho» rồi hần nhìn hai thằng kia cười đắc thắng. Tâm linh quỳnh chẳng biết sao thì hần trả lại và bảo: «Đùa chơi chứ cò cầm về đi, hẹn hôm khác nghe». Tâm không chịu nổi nữa, giận đỏ mặt nhưng công viên vắng quá không có người để Tâm cầu cứu.

Bây giờ Tâm chỉ ước có mỗi một điều «Giỏi Judo». Vâng, Tâm chỉ ước có bấy nhiêu thôi. Áo đẹp, giày xinh chẳng cần nữa. Giỏi Judo để bao giờ chúng xúc phạm đến Tâm, Tâm chỉ cho chúng vài «hiệp» là chúng «mắc gió» liền. Khốn nỗi Tâm chẳng biết ai dạy ở đâu mà học vả lại ở cái thành phố nhỏ bé này Tâm học Judo có lẽ tất cả mọi người đều biết. Tâm lại không ưa vậy, chỉ ưa học âm thầm để bao giờ cần thì đối

phó, thế mới oai chứ ai lại đi học đề bao giờ họ trông thấy mình thì lại chỉ chỗ: « Con bé học Judo đấy! » Eo ôi, thế thì chết Tâm mất...

Mơ ước thế nhưng mỗi chiều vẫn phải chịu cực hình trước bọn trời sợ ấy. Có lúc bức quá Tâm phải hét lên: « Người chi mà lì lợm thế không biết » nhưng chúng đâu có cần nghe Tâm mắng mới khờ chứ!

Oái ăm thay không có con đường nào đến trường gần bằng con đường bằng qua công viên. Đi đường Phan bội Châu có lẽ « mặt trời đã ngã về tây » Tâm mới đến trường. Xứ này lại chẳng có xe buýt nữa chứ! Nhưng Tâm có đi con đường khác chúng vẫn theo như thường, hẳn chúng đã thuộc thời khóa biểu của Tâm cũng nên. Ở nhà ai cũng có việc làm cả, không ai dư thì giờ mà đưa Tâm đi học hay đón về.

Tâm chẳng dám mách ba vì ba nghiêm quá, vả lại chuyện làm cần thế ai lại mách ba bao giờ. Anh Tú thì chưa nói đã « biết rồi, khổ lắm, nói mãi, » Tâm ghét nên không muốn nhờ. Chị Thủy khỏi phải nói, nhát như thỏ đế, thua cả Tâm. Thế là Tâm đành chịu cực hình một mình vậy.

..

Chiều xuống thật chậm, nắng vừa vừa nhạt đủ để vẩn vương, gió vừa nhẹ đủ làm tóc Tâm bay bay trong nắng. Chiều thứ bảy nên ba mẹ sai Tâm dẫn mấy đứa em đi chụp hình và ăn kem. Cả bọn kéo đi qua công viên gần nửa tiểu đội. Từ xa Tâm đã thấy bọn chúng, ba đứa con trai ngày nào vẫn đón đường Tâm. Hôm nay Tâm không sợ nữa vì có cả Tinh — em kế Tâm — cùng đi, vả lại Tâm đã « giỏi judo » rồi kia mà...

Giữ về mặt nghiêm trang đi qua, bọn chúng vẫn im lặng! Tâm nhủ thầm: « Hủ hồn, có lẽ hôm nay chúng sợ mình rồi » và khoan khoái bước đi. Nhưng Tâm không ngờ vì vừa đi vài bước Tâm nghe Tinh gọi to « Chị Tâm »! Quay lại Tâm sững sờ vì Tinh đang vùng vẫy trong tay đứa con trai mặc áo rằn ri. Cố gắng bình tĩnh trở lại Tâm bước lại gần hỏi:

— « Cậu » làm gì em tôi vậy?

Tinh bảo: « Nó kéo tay Tinh lại đưa bức thư và bắt Tinh phải đưa cho chị. Tinh không nhận nên nó không cho Tinh đi. »

— Này, cậu có buông em tôi ra không?

Thằng mặc quần áo rằn ri nhìn hai thằng kia cười hích hích thật ghét. Tâm hỏi lại một lần nữa:

— Cậu buông em tôi ra không? Lần thứ hai rồi đấy!

Hắn nhìn Tâm cười thách thức. Giận đến run người Tâm sùng giọng.

— Tôi nói một lần thứ ba cậu không buông em tôi ra thì tôi không để yên cho cậu rời khỏi nơi này đâu!

Hắn tròn mắt nhìn Tâm chế diễu rồi lại cười.

Ghét cái cười ấy đến cực độ Tâm nhủ thầm: « Rất may mình đã học judo không thì hỏng cả mọi việc rồi. » Tâm xông vào giật Tinh ra khỏi tay bọn chúng lúc ấy, hẳn mới đứng dậy bảo: « Có em gan quá, giỏi lắm, có nhận bức thư này không?

Tâm quát mắt: « Không, đừng hòng dọa người ta »! Hắn xông vào dúi bức thư vào tay Tâm, Tâm vội

lùi xa và nhớ lại « mình đã học judo », bây giờ mới đúng lúc để ra tay.

Thế là Tâm «tranh đấu» với hân. Một thằng bất tỉnh, hai thằng kia vội xông vào, chúng mạnh nhưng không nhanh nhẹn nên Tâm khóa tay một thằng nữa dễ dàng. Chúng kêu lên « ối trời ơi » rồi bỏ chạy. Tâm cũng mệt nhoài người loạng choạng muốn ngã và Tâm nghe văng vẳng đầu đầy có tiếng khóc...

..

Giật mình thức giấc thì ra đó chỉ là giấc mơ. Tâm ngơ ngác không biết gì cả vì cả nhà đều vào phòng Tâm. Bé Ti đang khóc tím tím và mếu máo :

—... Chị Tâm nắm chặt lấy tay con bóp lại đau gần chết mẹ ạ hu... hu !

Me hỏi : «Sao vậy Tâm?» Tâm sững sờ không biết trả lời thế nào. Có lẽ trong giấc mơ Tâm thấy mình khóa tay bọn chúng nên sẵn bé Ti nằm bên cạnh lại khóa tay chứ gì. Tâm nghĩ vậy nhưng không dám nói ra. Ai lại nói mắc cỡ chết đi được. Tâm cúi đầu im lặng. Anh Tú chen vào :

— Có lẽ Tâm theo lệ thường bóp tay bé Ti để dành bánh tai heo đấy mẹ ạ.

Me mắng anh ấy.

— Im không nào, để me hỏi nó, mày chỉ được ghẹo em thôi, sao vậy Tâm ?

Thế là Tâm đánh kể giấc mơ cho me nghe và ngay cả chuyện bọn con trai vẫn đón đường Tâm mỗi ngày. Cả nhà cười ngặt vì câu chuyện của Tâm. Chị Thủy bảo : «Tâm gan quá, chị thì sai bé Lan

về nhà gọi anh Tú ra thôi ; À, mà Tâm học Judo hồi nào vậy?» Tâm mắc cỡ đỏ cả mặt. Anh Tú đọc hơn anh nghiêng mình chào Tâm theo kiểu nhu đạo rồi bảo : «Kính chào cô nương đại «đen, đỏ, tím, vàng». Dầu sao cô cũng nên nghĩ tình anh em trong nhà mà đừng khóa tay tôi nhé. À, tôi phải viết câu chuyện này đăng báo ngoại quốc mới được, nhan đề là «A wonderful dream». Hân cô bằng lòng cho biết đầy đủ chi tiết chứ?» Tức quá Tâm vào buồng nằm khóc. Me mắng anh Tú :

— Mày mấy mươi tuổi vẫn còn ghẹo em, bây giờ me bảo thế này : đi học Tú phải chờ Tâm đi còn đi về thì để con Thiên — người giúp việc nhà Tâm — Chúng mày nghe rõ chưa ? Tâm nghe tiếng anh Tú :

— Thưa me nghe rõ ạ nhưng nhớ Tâm nổi máu anh hùng ngay cả với con thì sao ?

— Lại nữa, mày cũng chẳng chữa mà !

Tâm nghe tiếng giầy cộp cộp vào phòng mình. Thấy anh Tú vào phòng, Tâm vội quay mặt vào vách, Anh ấy ghé sát vào tai Tâm bảo :

— Anh đùa chơi chứ anh sẽ chờ Tâm đi học, đừng giận anh nghe, trưa nay anh sẽ đem kẹo về cho. Bằng lòng chứ ?

Tâm lặng thinh, anh bỏ ra nhà ngoài vì biết Tâm lặng thinh là bằng lòng. Biết mà, anh đâu dám ghẹo Tâm vì ngoài Tâm ra không ai « dẫn » anh đến nhà chị Hạnh cả. Anh lo « xi dầu » trước cho yên chuyện đấy. Dĩ nhiên Tâm bằng lòng vì khỏi phải lo nữa mà lại có kẹo ăn !

X4M TRANG 46

HOA **quỳnh**

• TÚMÚ

TÔI xuýt phì cười khi nhìn dáng điệu thấp thỏm của Linh. Nó khe khẽ ngồi dậy, cố không gây tiếng động. Mắt nó dăm dăm nhìn tôi. Tai nó dò từng hơi thở của tôi. Khi đoán tôi đã ngủ say, nó thò tay nhẹ kéo màn dắt dưới chiếu ra một khoảng. Rồi như biết chắc tôi đã ngủ nó đưa tay gãi gãi mấy cái vào gan bàn chân tôi. Tôi cắn chặt răng, giữ cho tiếng cười không bật ra khỏi môi. Bây giờ thì đã hoàn toàn yên chí, nó đưa hai chân ra trước luồng mình qua khe màn hở và tụt xuống đất.

..

Cây Quỳnh nhà tôi, sau mấy trận mưa, đâm nảy ra nhiều nụ. Chúng tôi đã bàn tán nhiều về những cái nụ đó. Những cái nụ nho nhỏ, xinh xinh, lúc đầu chỉ bằng hạt đậu. Phơn phớt hồng như đôi má trinh nữ. Vài ngày sau đã thay hình đổi dạng, chúng dài ngoẵng ra, chĩa gục xuống, vì phải mang cái búp to. Rồi cái búp ấy ngóc lên, làm nụ hoa cong vòng như lưỡi câu. Ấy là đến lúc chúng sắp nở.

Trưa, trong bữa ăn, ba mẹ tôi bàn tối nay sẽ bày tiệc, ngắm trăng chờ hoa nở. Anh em tôi bỏ cả giấc ngủ trưa, ngồi ngắm nụ Quỳnh đang nảy nở.

Tính ba hoa “chính chèo” của tôi nổi dậy. Tôi “phịa” chuyện :

— Linh biết không ? Đúng mười hai giờ đêm, hoa Quỳnh nở thật lớn, bằng cái bánh da này này, lúc đó các nàng tiên trên trời đều tụ tập đến, bày tiệc ca hát, nhảy múa. Ôi. Mê ly rừng rợn...!!!

Linh ngây thơ :

— Có thật không anh ? Sao anh biết ?

Tôi khoác lác

— Sao lại không. Anh đã từng thấy rồi nè. Đề anh kể cho nghe...

Linh vồn vập :

— Kể đi anh ! Kể cho em nghe đi anh !

Tôi làm rọ :

— Trước khi kể Linh phải chia cho anh vài cái kẹo the. Đề ngọt giọng anh kể mới hay được chứ.

Linh lưỡng lự một chút, rồi đưa tay vào túi.

— Nè, kẹo nè, anh ăn mau đi, rồi kể cho em nghe.

Sau khi bỏ tọt viên kẹo vào mồm tôi nhấp giọng mấy cái, rồi bắt đầu tán phét :

— Hôm đó, lúc Linh còn bé tí tẹo, mẹ phải bồng trên tay. Hoa Quỳnh nhà mình nở có một cái, lại vì không có trắng, nên ba mẹ không định bày tiệc như hôm nay đâu. Ba mẹ bắt anh đi ngủ sớm, Anh ảm ức trong bụng vì trước giờ anh chưa được trông thấy mặt mũi hoa Quỳnh lúc nó nở, cho nên dù đã nằm trong giường anh vẫn thao thức mãi. Đến đêm, buồn tiều, anh lò dò ra sau hè, thì... thì...

— Thì sao anh ? Kể tiếp đi.

— Đề thùng thảng anh kể, chứ Linh cứ giục nặng lên thế.

Tôi bóc viên kẹo thứ hai, đưa vào mồm :

— Anh thấy một bày tiên nữ đang thướt tha nhảy múa bên hoa Quỳnh nở to. Cạnh đó, một cái bàn dài. Trên đó, ôi chao ! Bao nhiêu là kẹo bánh thơm phưng phức.

Linh nuốt nước bọt :

— Nhiều bằng nào anh ?

— Nhiều bằng hòn non bộ nhà mình đó.

— Trời ! Nhiều quá, bấy nhiêu ăn bằng thích nhỉ ?

— Ừa. Đề anh kể tiếp cho Linh nghe. Thấy anh các nàng tiên ngừng múa hát. Chạy đến. Tíu tít bên anh. Linh biết các nàng gọi anh bằng gì không ?

Linh chưa kịp đáp, tôi đã tiếp :

— Các nàng gọi anh bằng hoàng tử !

— Le quá ta, anh Tú được gọi bằng hoàng tử, le quá ta !!! Linh reo.

— Ấy ấy. Le chứ sao không ? Các nàng còn mời anh ngồi trên ghế nhung, êm làm sao. Rồi nàng thì pha trà. Nàng thì cắt bánh cho anh. Hôm đó, anh được một bữa no nê. Chao ôi ! Tối bây giờ anh còn thèm đấy. Nào kẹo chanh, kẹo chuối, mè xừng, kẹo tây, kẹo tàu... có cả bánh nữa chứ !

Tôi nhìn căn cớ Linh lên xuống đều đều mà thêm hứng khởi :

— Các nàng đội cho anh một cái vương miện đẹp lắm. Khoác cho anh khăn choàng nhung lông lầy. Anh ngồi vắt vẻo trên ghế nhìn các nàng múa hát. Mũi đón hương thơm ngây ngất của hoa, của kẹo, của bánh. Anh thiếp đi lúc nào không biết. Đến khi tỉnh dậy thì các nàng đã biến mất, kẹo bánh cũng không còn. Nhìn đóa hoa ủ rũ mà lòng anh luyến tiếc.

Linh chép miệng

— Tiếc quá hả anh ? giá lúc đó có em thì phải biết...

Chiều đến. Khi mặt trời từ từ mất dần ở phương Tây, thì bóng đêm cũng đã mon men trên cành cây mái ngói. Nhưng vì sao vừa được thắp lên, nhấp nháy cười đùa với trăng tròn, bắt đầu phồng to như đang được bơm hơi — ở phương Đông. Bầu trời thăm thẳm, hòa hợp giữa màu đen và xanh dương làm nổi bật màu vàng của ánh trăng.

Đứng tựa cửa, Linh lơ đãng nhìn những đám mây con con, mỏng, lượn qua lượn lại, vuốt ve, trang điểm cho chị Hằng. Bỗng, một trận gió quái ác dồn những đám mây đen

đến, chúng rì rào, xôn xao, ùn ùn bắt lấy chị Hằng. Chúng cũng không tha mấy đám mây con con và các vì sao. Chẳng mấy chốc đám mây đen đã chiếm chật cả bầu trời. Rồi chúng làm đổ những giọt nước, giọt mưa xuống trần thế.

Vì thế ba mẹ đã bãi bỏ bữa tiệc ngoài trời và bắt Linh phải đi ngủ sớm. Nằm trong giường. Tôi thấy Linh chốc chốc lại trở mình, cựa cựa. Thỉnh thoảng cu cậu hơi hé mắt nhìn tôi. Chỉ chờ tôi ngủ say là chuồn ra...

..

« Oạch » Một tiếng động mạnh vang lên sau hè. Tôi nhồm dậy. Bên giường kia, ba tôi cũng đã tỉnh giấc. Ông vớ lấy cây đèn bấm. Rồi mở cửa.

Ánh sáng lóe lên làm Linh chớp vội mắt. Nhìn cu cậu mà tôi phì cười. Cái mặt bê bết bùn, nhăn nhó dưới ánh đèn. Quần áo ướt đầm, Linh co ro dưới gốc cây trứng cá.

Ba tôi giận dữ :

— Linh, đêm khuya mày mò ra đây làm chi ? Có vào thay quần áo không ? Ngày mai mày chết dòn với tao !

Trước khi ba tôi đóng xập cửa lại. Tôi nhìn thấy đóa hoa Quỳnh hé cười, dang những cánh tay to, trắng muốt, như mời đón. Miệng hoa toát ra hương thơm ngào ngạt quện lấy hơi sương đeo đuổi tôi đến tận giường.

Nhìn Linh nằm co quắp. Tôi nghĩ, mai phải đèn cho cu cậu vài cái kẹo mới được.

đạt sóng

TIẾP TRANG 29

mới có khả năng đánh đuổi thực dân Pháp ra khỏi đất nước ông cha. Như thể tự do của Loan trong Đoàn Tuyệt là một tự do lý tưởng cần thiết của một dân tộc muốn thoát khỏi cảnh nô lệ còn tự do của Lan trong Đạt Sóng là một tự do nguy hiểm dù đứng trên quan điểm nào, kể cả quan điểm tự do hôn nhân. Hơn nữa, hành động của Lan lại vô cùng có hại cho chính bản thân vì quá xa rời thực tế ! Ở thời đại này làm sao mà có cái cảnh « hai quả tim vàng trong một mái nhà tranh cùng nhau uống nước lá đề sống » được ! ?

Ngày nay, tuy phải sống đời sống mới cho hợp thời, người con gái Việt Nam cần phải *sống* trong gia đình *nghe lời* gia đình dù gia đình nhiều khi vì quá thương con cháu có đôi lúc khắt khe đi ngược lại nguyện vọng thời đại của tuổi trẻ, nhưng nếu gặp gia đình quá khắt khe tại sao chúng ta không nói chuyện thẳng với ba với má với anh với chị trình bày mọi lý lẽ với những người thân yêu nhất của mình để họ hiểu chúng ta hơn ! ? Có như thế, chúng ta mới hy vọng góp phần tinh thần vào việc bảo vệ và xây dựng lại xã hội Việt Nam đang hồi tan rã vì đồng đô la, vì cuộc chiến tàn khốc nhất lịch sử nhân loại, cuộc chiến đầy máu và xương khô...

Tóm lại chúng ta có thể thông cảm Lan, thương Lan nhưng chúng ta không tán thành hành động ra đi của Lan, vì như thế chỉ gây thêm đổ vỡ, chả giải quyết được gì cả !

HOÀNG ĐĂNG CẤP



*Lai-rai cùng với TUỔI-HOA
Trước là Vui-Học sau là Học-Vui.*

★ *Hoàng-đăng-Cập*

TRẠNG QUỲNH «CHỢI TRÂU»

Đời Vua Lê Chúa Trịnh, sứ Tàu nghênh ngang sang nước ta với một âm mưu muốn làm nhục dân tộc Việt Nam. Khi dâng «ủy nhiệm thư» lên Chúa Trịnh (lúc bấy giờ vua Lê chỉ còn hư vị) sứ Tàu có dắt theo một con trâu. Con trâu Tàu, trâu đế-quốc thì phải biết, to bự kinh khủng, lại còn đôi sừng nữa, chỉ chém nhẹ một cái đủ «lòi ruột ngay». Chờ Chúa Trịnh nhà mình xem «ủy nhiệm thư» xong, sứ Tàu mới ngạo nghễ nói :

— Hà cái lầy ngộ có đem theo một con trâu của xứ ngộ, ngộ thách «trâu giao-chỉ» đánh đó !

Chà ! Sứ Tàu muốn trâu Tàu chọi với trâu Việt. Tội nghiệp ! Trâu Việt nghèo, ít ăn, ốm yếu làm sao chọi lại trâu Tàu mập, mạnh. Nguy tai ! Nguy tai ! Làm sao bảo vệ quốc thể bây giờ ? Chưa chi sứ Tàu đã dùng chữ «giao.chỉ» để làm nhục rồi, huống chi nếu trâu mình thua trâu nó, thì nó còn phách lối thế nào nữa !!!

Chúa Trịnh sực nhớ đến Trạng Quỳnh. Chỉ có Trạng Quỳnh mới có thể cứu nguy được quốc thể mà thôi. Chúa Trịnh bèn cho vời ngay Trạng Quỳnh vào và cho trạng biết tất cả câu chuyện, đồng thời yêu cầu trạng lãnh nhiệm vụ đối địch với trâu Tàu. Nghe xong, trạng Quỳnh bèn vuốt râu cười mím chỉ beo :

— Xin Chúa cứ yên chí ! Tôi hỉ mũi một cái là trâu Tàu vắng ngay.

Chúa Trịnh hơi yên tâm :

— Ta tin tưởng nơi khanh ! Ba ngày nữa là ngày tranh hùng đấy ! Khanh hãy cố gắng tìm cho được con trâu ta có thể chọi thắng được trâu Tàu.

Trạng Quỳnh cười :

— Vâng ! Xin Chúa tin tưởng kẻ hạ thần !

Trạng Quỳnh ra về... Chúa Trịnh sai người dò xem hành động của Trạng Quỳnh.

Ngày thứ nhất, Trạng Quỳnh ngủ li bì... Ngày thứ hai, Trạng Quỳnh

ngồi rung đùi nhậu rượu ngâm thơ...

Sốt ruột, Chúa Trịnh sai người đến hỏi. Trạng Quỳnh cười :

— Có gì mà đáng lo ! Ngày mai rồi biết !

Sáng mai ! Sứ Tàu ngạo nghễ dẫn trâu vào dinh Chúa Trịnh. Sứ Tàu tin tưởng trâu Tàu sẽ thắng bất cứ một con trâu Việt nào bởi vì đó là một con trâu vô địch đã chiến thắng tất cả những con trâu Tàu khác sau những cuộc chọi thử sức gay go .

Chúa Trịnh đứng ngồi không yên. Gần tới giờ chọi rồi mà vẫn chưa thấy bóng dáng Trạng Quỳnh. Cho người đến nhà Trạng hỏi thì người nhà cho biết Trạng đã đi khỏi từ sáng tinh mơ.

Nhưng lúc chỉ còn năm phút nữa là tới giờ chọi, Trạng Quỳnh đến. Chúa Trịnh và quần thần mừng rỡ nhưng cụt hứng ngay... Trạng Trạng Quỳnh tìm được một con trâu có khả năng địch lại trâu Tàu, Trạng Quỳnh lại dẫn theo một con nghé mới vài tháng.

Thấy con nghé, sứ Tàu cười ha hả :

— Trông các «nị» dem trâu nào ra đánh, chớ con nghé này thì chịu thua cho rồi ! Hà ! Hà ! Xứ này tệ quá ! Chọi trâu cũng không xong.

Trạng Quỳnh không nói gì hết, lầm lì dẫn nghé vào.

Ngó sứ Tàu, Trạng Quỳnh mỉm cười :

— Bây giờ tôi vẽ một vòng tròn. Hai trâu sẽ chọi nhau trong vòng đó. Nếu trâu tôi ra khỏi vòng trâu tôi sẽ thua. Nhưng nếu trâu ông ra khỏi vòng, trâu ông chưa

bị thua trừ khi nào trâu ông chạy, trâu tôi rượt. Đó là vì trọng khách nên tôi chấp.

Sứ Tàu ngạc nhiên, trở mắt nhìn Trạng Quỳnh. Ý y trâu mình chém một cái là nghé đi đời ngay và muốn cho xong chuyện mau để làm nhục vua tôi Chúa Trịnh, sứ Tàu gật đầu chấp thuận.

Tùng bi li ! Tùng li li ! Tùng bi li ! Ba hồi trống nổi lên báo hiệu trận «chọi trâu» khởi đầu. Chúa Trịnh và quần thần trông Trạng Quỳnh điên, lòng mọi người nóng như lửa đốt nhưng đã lỡ tin Trạng Quỳnh rồi thì biết làm sao bây giờ ! ?

Hai bên dẫn trâu và nghé vào vòng. Nghé lâu ngày chưa bú mẹ nên vừa thấy trâu là tưởng mẹ xông ngay vào. Trâu Tàu là trâu đực. Nghé xông vào... hành động như đang lúc bú mẹ... Trâu đực nhột quá chịu không nổi bèn bỏ chạy. Nghé rượt theo.

Thấy bị mắc bẫy, sứ Tàu mặt đỏ như gấc chín và xin phép Chúa Trịnh trở về Tàu ngay.

Khi sứ Tàu đang thất tha thất thêu ra vừa đến cổng dinh, Trạng Quỳnh bèn cười ha hả (y như giọng cười ha hả của sứ Tàu lúc nãy) và ngâm to cốt cho sứ Tàu nghe :

Nam Quốc sơn hà nam đế cư.

Tiết nhiên định phận tại thiên thư.

Như hà nghịch lộ lai xâm phạm.

Nhĩ dằng hành khan thủ bại hư.

Dịch :

— Nước Nam Việt có vua Nam Việt.

— Trên sách trời chia biệt rành rành.

— Cờ sao giặc dòm hành

— Rồi đây bầy sẽ tàn tành cho coi.

(Nguyễn Đồng Chi)

∴

Tôi vừa thuật lại cho các bạn nghe một chuyện Trạng Quỳnh; lẽ dĩ nhiên tôi có «thêm mắm thêm muối» chút đỉnh, chẳng hạn như tôi để Trạng Quỳnh ngâm bốn câu thơ của vị anh hùng dân tộc Lý-Thường-Kiệt cho sứ Tàu thấy ý chí bất khuất của dân tộc Việt Nam. Bạn thấy không? Dân tộc mình tuy ít người, yếu đuối, nghèo nhưng mưu mẹo đầy mình (mưu mẹo để chống quân xâm lược chứ không hại ai) như mưu của Trạng Quỳnh ở trên, ai mà động tới dù mạnh đến đâu nhất định sẽ bị vỡ đầu sứt trán «chạy té khói» như Thoát Hoan chùn ống đồng ngay. Một dân tộc một nghìn năm bị giặc tàn nô lệ mà không đồng hóa với Tàu là một dân tộc có một không hai trong lịch sử nhân loại

MỘT CHIỀU THỨ BẢY... BUỒN ĐI LANG THANG!

Chiều thứ bảy, đại lộ Lê-Lợi tràn ngập người là người. Đúng là cảnh «ngựa xe như nước áo quần như nêm». Tôi cũng lang thang giữa chợ người đó để tìm một chiều thứ bảy vui.

Vào một nhà sách lớn, tìm được một cuốn sách Việt ưng ý nhưng khi hỏi lại giá, thì ôi thôi! mắc kinh khủng mặc dầu sách ấy được in cách đây hơn năm năm. Phía sau sách ấy, *giá cũ bị bôi đen...* thế vào một giá mới đắt gấp ba lần.

Tức thiệt là tức! Nỡ nào mà bóc lột học trò từng đồng bạc vậy!

Mua sách không được, tôi lại đi lang thang trên vỉa hè. Người đông quá! Muốn đi tới, phải cố chen chạm từ người một. Đi được một khoảng, tự nhiên tôi thấy vài *cậu* phía trước tự nhiên dừng lại làm tắc nghẽn lưu thông. Tôi bèn nổi máu «anh hùng» xông tới nói:

— Xin các *anh* làm ơn đi tới kéo lưu thông bị nghẹt.

Tức thì tôi bèn được đáp lại như sau:

— Cái *anh* này bộ đui sao chứ? Người ta như vậy mà gọi là *anh*!

Chết! Cái giọng thanh thanh đúng là con gái rồi. Tôi mở to mắt nhìn kỹ... *Con gái thật... nhưng ăn mặc dầu tóc gì mà giống con trai quá... Ai mà không làm được?! Thôi* đành mở một «đường» xin lỗi:

— Xin lỗi các *chị* tôi làm!

Và tôi đi thẳng một nước. Không dám nhìn lại, tuy vậy cũng bị một «dò» cười chế nhạo đuổi theo và một giọng «oanh vàng» the the hét vào tai:

— Cái thằng cha thiệt cù lần!

Tuy gặp xui xẻo, tôi vẫn không tức (tức làm chi chuyện vớ vẩn cho mệt) và đi về hướng công trường Mê Linh, nơi kỷ niệm hai bà Trưng, liêu biểu cho nữ nhi Lạc Hồng.

Tuy không đề ý, nhưng tôi cũng cảm thấy dường như chiều nay xui thiệt vì chỉ đi một lát là tôi lại bị hai «cô» đột sổng mới đi ngênh ngang phía trước làm «kỳ đà cản mũi»! Kỳ này thì nhìn không lầm nữa, vì hai cô ấy một cô mặc «duýp xe rề» một cô ác ôn hơn

mặc «mini duýp». Tôi nghe cô mặc mini duýp nói :

È bà! Mình mặc như thế này lỡ gặp thầy Ba thì chết !

— À ! Thì ra đó là hai em nữ sinh. Có lẽ ông thầy Ba nào đó của hai em đã «ấn công» dữ dội mini duýp, duýp xe rê trong lớp học và bây giờ hai em sợ... bị Thầy Ba gặp và bị thầy Ba rầy.

Em mặc duýp xe rê nói theo :

— Ủ ! Ông thầy được thì chết !

À ! Như thế tôi đã gặp chiều thứ bảy vui rồi. Dù sao hai em nữ sinh trên vẫn còn nề sợ thầy nhưng tôi hơi tiếc một chút là phải chi các em ấy *rán* thêm một tí nữa mặc áo dài Việt Nam đi dạo phố, không những đã đẹp mà lại còn được nhìn với đôi mắt kính nề và không bị các «trai đợt sống mới» theo chọc ghẹo sỗ sàng.

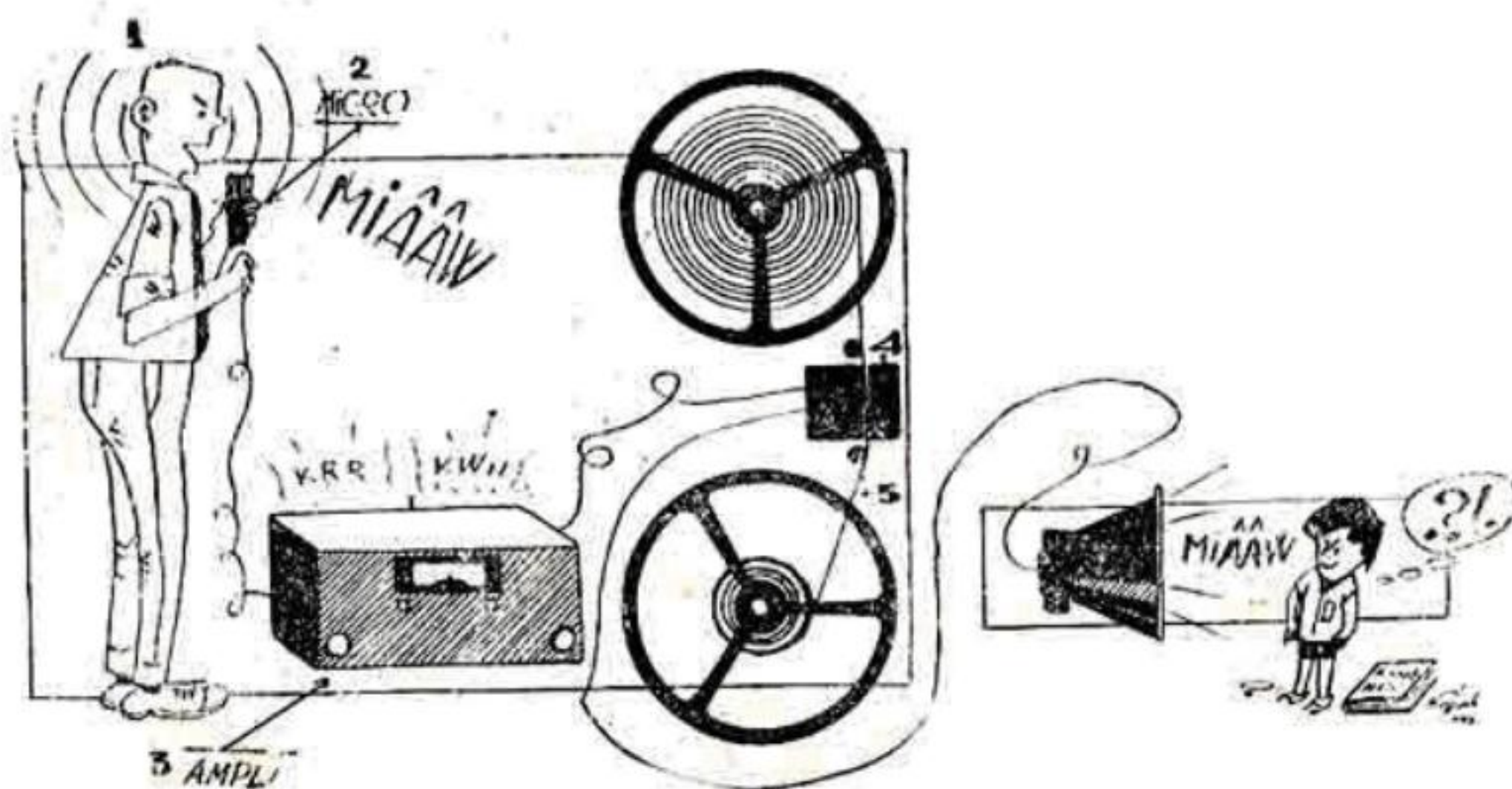
Người Nhật hãnh diện vì có chiếc áo Ki-mô-nô, tại sao chúng ta lại không hãnh diện vì có chiếc áo dài Việt Nam ? ! Mặc duýp xe rê, mi-ni duýp, nhất là mi-ni duýp giống y như chú chột «phở ky» mặc quần xà lỏn, trước bụng mỡ có một tấm vải che chạy bần trong các tiệm nước.

Hơn nữa khi bảo vệ chiếc áo dài Việt-Nam chúng ta phải ý thức đó là bảo vệ hồn thiêng dân tộc trước sự tràn ngập các sự xấu xa do chiến tranh đem đến, nếu không chúng ta sẽ bị lỗ là cồ hủ, đạo đức giả. Khi đã ý thức điều đó rồi, người con gái Việt-Nam có thể hành diện tự hào là mình đã góp một phần nhỏ vào việc bảo vệ nhân phẩm phụ nữ Việt-Nam. Đừng chủ trương: ngày thường đi học mặc áo dài vì *bị bắt buộc* mặc đồng phục (nếu không bị bắt buộc chưa chắc!) ngày nghỉ mịt duýp xe rê, mini duýp đi dạo chơi. Như thế thì *ý thức* cái nổi gì. Thật là tội nghiệp cho chiếc áo dài dân tộc !

NGUYÊN TẮC CHUYỂN VẬN CỦA MỘT MÁY GHI ÂM.

Nguyên tắc ghi âm của một «ma nhê-tô-phôn» dựa vào môn *lũ học*. Các chấn động âm thanh được biến thành *lũ độ* để được gắn dính vào một nam châm có hình dáng một *sợi dây* hay một *băng*.

Dưới đây là nhưng pháp ghi âm và phát âm của một ma-nhê (bạn hãy theo dõi các số thứ tự ghi trên hình vẽ) :



Phương pháp ghi âm như sau : Đầu tiên, âm thanh (1) là một loạt các chấn động trong không khí được một máy vi âm (2) tức là micro biến thành các *chấn động điện* (2). Kế đó, một *máy khuếch đại* (3) — tức là ampli — khuếch đại các chấn động điện này lên. Rồi một *dầu ghi âm* (4) biến các chấn động điện này thành các *chấn động từ tính*. Cuối cùng, các chấn động từ tính này được gắn dính lần lượt vào một *băng nhựa* có tấm kim loại (5). Băng nhựa có vận tốc từ 9,5-19 hay 38 cm/giây.

Ghi âm xong rồi thì phải phát âm. *Phương pháp phát âm* như sau:

Băng nhựa chạy trước một *dầu phát âm* (6). Dầu phát âm này biến các *chấn động từ tính* của băng nhựa thành *chấn động điện*. Các chấn động điện liền được khuếch

đại ra và chuyển đến một *ống loa* (7) để phát lại âm thanh.

TẠI SAO MỘT LY THỦY TINH BỊ VỠ KHI ĐỔ NƯỚC QUÁ NÓNG VÀO ?

Ta biết rằng phân động các vật đều tăng thể tích nếu bị tăng nhiệt độ. Nếu bạn đổ một cái ly thủy tinh vào một sơn nước và đun nóng lên từ từ, tất cả các nơi của ly thủy tinh đều nở lớn một lượt: đó là loạn thể ly thủy tinh tăng thể tích.

Nhưng nếu bạn đổ nước sôi vào một ly lạnh (chẳng hạn như ly vừa đựng nước đá xong), bạn hãy coi chừng tai họa: lúc bấy giờ chỉ có phía trong ly nở lớn mà thôi, phía ngoài không có; vì thế áp lực tác dụng ở phía trong mạnh lắm, mạnh đến nỗi có khả năng làm ly vỡ tan.

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

● Em Mộc Lệ (Saigon). Hiện giờ có nhiều radio transistor có đặc biệt một băng đế FM, đó là chữ tắt của *modulation en fréquence* nghĩa là *biến điện đối tần số*. Đó là một trong những nguyên tắc truyền sóng điện để ta nghe được âm thanh. Muốn phát thanh trên băng FM phải có một hệ thống đặc biệt. Hiện giờ ở Việt Nam có đài Mỹ phát thanh đặc biệt riêng trên băng này. Ngoài ra em có thể nghe được âm thanh của vô tuyến truyền hình Mỹ và Việt trên băng này (vào giờ có phát hình em lấy transistor mở băng FM rá máy là nghe thấy ngay) Nguyên tắc truyền sóng điện ở các băng khác là AM viết tắt chữ *Modulation en Amplitude* nghĩa là *biến điện đối biên độ*. Nghe nhạc ở băng FM hay hơn ở AM nhiều.

● Em Lê Văn Trí (Saigon) Khi viết công thức các chất hóa học em phải để Hydro và kim loại phía trước, thí dụ như NaOH, H₂SO₄. Em biết rằng khi bị dòng điện chạy qua, các chất trên (chất điện giải) bị phân tích thành *zôn*, *iôn kim loại* hay *hydro theo dòng điện đến catốt* (iôn này gọi là ca-thi-ôn mang điện tích dương nên người ta để dấu cộng ở phía trên tay phải) iôn còn lại đi ngược chiều dòng điện đến anốt mang điện tích âm nên ký hiệu được để dấu trừ ở



phía trên tay phải). Đó là lý do viết kim loại và hydro phía trước. Trong công thức sút NaOH em không biết viết H hay Na cái nào trước, em phải viết Na trước bởi vì khi bị điện giải, NaOH bị phân tích thành ion kim loại Na theo dòng điện đến ca tốt và ion $(OH)^-$ đi ngược chiều dòng điện. OH là ký hiệu của một nhóm hóa học tên là *hydroxyl* hay *oxhydril* thường thấy trong công thức ba dờ và rượu.

Câu hỏi về sử anh cũng có nghe nói đến nhưng chưa có tài liệu chắc chắn nên không thể trả lời em được. Anh xin chiều theo ý muốn của em. Mền.

● Em Thụy Thuyền (Pleiku). Vì lý do tôn giáo, xin cho anh miễn trả lời câu hỏi trên. Mí mắt em cứ giật liên hồi đó là phản ứng tự nhiên để bảo vệ mắt em khỏi bị bụi bặm bám vào, để ánh sáng sáng quá khỏi vào mắt làm hại mắt em, để tống các giọt lệ ra ngoài nếu lỡ em «khóc» khi xin tiền mẹ đi xi nê không được Theo nét chữ, em đúng là con trai chánh công rồi, đúng không ?...

● Em Bùi Văn Tiếng (Đà Nẵng) 1) Vẽ vô tuyến truyền hình, anh có viết trên Tuổi Hoa (66-67), em đọc lại là thỏa mãn các điều em thắc mắc ngay.

2) *Transistor* là một trong những phát minh quan trọng bậc nhất ở thế kỷ 20 của ba nhà bác học William Shockley Walter. H. Brattain và John Bardeen (phát minh này được công bố ngày 30-6-1948) Ba nhà bác học trên đã đoạt giải Nobel nhờ phát minh này. *Transistor* là một dụng cụ nhỏ có khả năng thay thế các đèn cổ điển. Đặc biệt transistor không bao giờ bị hỏng. Transistor có tính chất biến các năng lượng ánh sáng và nhiệt thành điện. Tuy có thể thay thế các đèn cổ điển, *transistor* không phải là một đèn đích thực vì nó không có lưới không có catốt như đèn nhiều cực. Transistor được chế tạo bởi các chất bán dẫn điện (nghĩa là không dẫn điện mà cũng không cách điện, như silicium và germanium. Như em biết người ta dùng transistor trong các radio xách tay (radio transistor); ngoài ra người ta còn dùng transistor trong các máy nghe của người điếc, trong các máy tính điện tử, trong các dụng cụ trang bị phi thuyền không gian, trong vô tuyến truyền hình.

Nhân thế anh kể thêm một phát minh mới tân kỳ hơn transistor, đó là phát minh «Diode tunnel» của nhà bác học trẻ tuổi Nhật Bản Leo Esaki vào năm 1958 Thật ra diode tunnel cũng chế tạo y như transistor (bởi các chất bán dẫn, nhưng ít tồn kém nhiều và bé hơn transistor cổ điển nhiều lắm. Với phát minh diode tunnel này, người ta có thể chế tạo được các tế lệ phon, Ti Vi, radio nhỏ bằng đồng hồ đeo tay hay những dụng cụ mở xẻ y khoa đặc biệt. Tóm lại nguyên tắc transistor và diode tunnel dựa hoàn toàn vào tính chất cầu tạo của các chất bán dẫn điện (silicium, germanium).

● Em Vũ Dũng (Pleiku). Cuốn sách Pháp đọc nhiều lần không chán lại dễ hiểu và giàu tiếng một hợp với trình độ em, theo thiện ý của anh, em có thể đọc cuốn *Grands coeurs* của Ed de Amicis. Cuốn truyện cổ tích viết bằng tiếng Pháp của Phạm duy Khiêm tên là *La légende des terres sereines*, dường như bây giờ hết rồi không thấy bán nữa, nhưng em có thể nhờ người hỏi mua ở các nhà sách lớn ở Saigon xem sao. Bài thơ của em anh đã chuyển cho Quyên Di rồi.

VƯỜN THƠ TUỔI HOA



QUYÊN-DI phụ trách

TẬP VẼ

Chị dạy em vẽ bản đồ chữ S
Dáng cong cong tha thiết ủ thương yêu
Bao là sông lượn uốn khúc mỹ miều
Vớ những rặng núi dài—chao hùng vĩ !
Em ngắm hoài ngắm thật nhiều thật kỹ
Một bản đồ hình chữ S mến yêu
Và em nhớ lời chị dặn nhớ nhiều
Nên cặm cụi vẽ bản đồ chữ S
Này Bắc Phần vớ bao nhiêu đường nét
Giòng sông Hồng em dào dạt say mơ
Màu xanh êm em khẽ nhẹ tay tô
Cho yêu mến dâng tràn theo nét bút
Này Trung Phần : rặng Trường Sơn dài
ngút

Màu xanh cây tươi ngát đẹp biết bao
Vớ sông Hương, sông Mã thấm ngọt ngào
Và đây nhé Nam Phần em vẽ tiếp
Giòng Cửu Long vẫn êm đềm muôn kiếp
Dùng màu xanh nhàn nhạt (giống sông
Hồng)

Em lại tô cho tình ngát mênh mông
Rồi chót hết vàng tươi em tô cả
Em vẽ rồi nghiêng nhìn nao tặc dạ
Đất nước mình—Ồ ! đẹp quá chị ơi
Em rồi đây muốn vẽ mãi vẽ hoài
Một đất nước cong cong hình chữ S.

MẠC-BĂNG

VƯỢT THEO CHIM HẠC

Vượt theo chim Hạc trên trời
Mang gươm mở cõi dựng đời thịnh
hưng
Bước nhanh ta bước không dừng
Hạc bay tránh rét tìm phương ấm hòa
Phương Nam ánh sáng chờ ta
Núi cao rừng thẳm giặc xa tham tàn
Một ngày non nước vinh quang
Giặc vào giặc sẽ rã tan chạy về
Theo đàn mưa thuận gió huề
Bước nhanh ta bước hướng về phương
Nam.

NHỤT-TẢO YÊN-BA

BÀI CHO TUỔI SƯƠNG MÙ

mù sương tuổi nhỏ người về
cây hoang vu trái rụng về nguồn xuân
trông người tiếng hát phân vân
lời ru giấc ngủ yên phần tuổi thơ
người về trong nỗi ước mơ
mây gom góp gió chờ đưa lá sầu
một mai ngôn ngữ thâm sâu
thơ đưa mắt biếc qua cầu gió bay
tuổi mai sau tuổi hôm nay
ngựa buồn vó mỗi sao gầy mắt đêm

T. N. BÍCH PHƯỢNG
(Đà Nẵng)

NHỮNG NGỌN NẾN QUÊ HƯƠNG

Ngọn nến đêm đêm chong hoài mắt đỏ
trong giáo đường giờ vắng giọng hát
kinh

Ngọn nến lắt lầy buồn như tiếng thờ
Việt Nam đầy mình dấu đạn bom hôn
Ngọn nến đêm đêm nghe hồi chuông đồ
Không lời nguyện cầu bay ngỡ Phúc-âm
Ngọn nến rưng rưng hồn trong bốn phía
Lời mẹ ru cơn gió bão mùa đông
Ngọn nến đêm đêm nhìn lên tượng Chúa
Trên thánh giá Người đã chịu đóng đinh
Sao tuổi thơ như đồng trơ không cỏ
Nên cháy khô và dần mất hơi tằm
Ngọn nến đêm — đêm — đêm — đêm năm
nhớ

Lại thuở yên bình thần thoại ngày xưa
Sầu đã chín rơi thành hai hàng lệ
Ranh đau thương trên quê hương bây chừ

B. B. THÁI-THỤY NGỌC-LIÊN
(Đà Nẵng)

GỌI RỪNG

Chim trong lồng nhỏ gọi ngàn
Mây ơi dừng lại qua sang bên này
Cho tôi nhìn thấy một ngày
Trời mang sắc thắm đọng đầy nắng trong
Lối xưa sỏi đá âm thầm
Nghe vang tiếng hát thanh âm tuyệt vời
Của nàng gió thắm trên đồi
Của ngàn cây lá nói lời nhớ thương
Chim trong lồng kín u buồn
Mây ngoài khung cửa lạnh lùng trôi xa
Chiều nghiêng đọng nắng nhạt nhòa
Ngày xưa êm ái đã qua mất rồi
Cây trên rừng có nhớ tôi
Hay quên chim cũ mất rồi cây ơi
Dù xa nỗi nhớ khôn nguôi
Ngày mang hiu quạnh lạnh hơi sương chiều
Chim ngàn giờ sống cô liêu
Gọi rừng cho gió điu hiu trở về.

TRẦN VI

TRÊN MIỀN ĐẤT THÁNH

Trên bóng mát lữ chim rừng vỗ cánh
Trời chớm đông gọi dáng bước ai về
Vàng lá rụng sâu rơi từng tiếng lạnh
Chuông giáo đường đồ giấc báo canh
khuya

Trên tiếng hát vút cao hồn mở rộng
Gọi thẳng trăm hòa nhịp với thình không
Nắng không vàng mà nắng trong như lọc
Chuông giáo đường lạnh lạnh sớm mai
hồng

Trên nỗi nhớ thấp nòng đôi nến trắng
Tiếng cầu kinh mỗi sáng vọng từ bề
Lời thánh thiện bủa giăng cùng nhân ái
Chuông giáo đường vang vọng xóa cơn
mê

Trên bóng mát lữ chim rừng mỗi cánh
Dừng chân bay tìm lại chút sum vầy
Vàng đông lạnh nhỏ giọt buồn tê tái
Chuông giáo đường giục giã ở đâu
đây...

VŨ KIẾT
(Đà Nẵng)

GỌI BUỒN

Mùa trở lại đây rồi lên tiếng gọi
Kiếp hải hồ nên lận đận phong sương
Mãi đi hoang nên chưa đến cuối đường
Và nhìn lại thấy hao mòn nguyên thê
Thôi đi anh, đường phong trần lắm thê
Chông gai đầy và trắc trở không anh
Tuổi hoa niên anh ấp ủ ngày xanh
Nên suốt biếc đê cho theo dòng chảy
Buồn lên đi trong nỗi buồn tìm thấy
Màu thư sinh len lén gọi tên anh
Hoa trắng nở, mình vui chuyện đời mình
Rồi mai một gọi tên người trở lại.

TRẦN MI
(Nha Trang)

trông mình có kỳ cục lúc ấy không. Như mỗi lần khi Quyên đọc truyện, đến nhiều chỗ tự nhiên con bé tủm tủm cười một mình. Huyền thấy thế thương bịu mọi chế Quyên. Ai cười với Quyên mà cũng cười, vô duyên ghê !. Những buổi tối ấm cúng khi Nhi còn ở nhà, chỉ có tiếng cười nói của Quyên và Huyền. Mẹ ngồi yên lặng trên chiếc ghế kê gần cửa sổ. Quyên cầm cúi học bài, nhất là vào mùa thi. Con bé lớn rồi mà học bài cũng đọc to như trẻ con, nhiều lúc Huyền phải nhăn nhó gắt âm lên, Quyên mới chịu làm nhằm đọc khe khẽ trong miệng. Mẹ ngừng đầu nhìn Nhi mỉm cười, mắt long lanh sáng. Những thói quen thật ngây thơ của Quyên dù đáng yêu hay gây khó chịu cho Huyền, đối với Nhi có một vẻ dễ thương là lạ. Bây giờ chỉ còn mình Nhi, căn phòng nhỏ bé lặng lẽ, ngoài trời hàng cây một màu đen nghiêng ngả. Niềm an ủi của Nhi lúc này là khi đọc thư của mẹ, của Quyên. Thư mẹ gửi bao giờ cũng mang vẻ lo lắng bồn khoăn, xa xôi quá làm mẹ thương nhớ, lo sợ cho Nhi. Mẹ chẳng hiểu nổi Nhi, nên mẹ cứ ngỡ Nhi cò độc trên miền cao nguyên xa vắng này. Nếu mẹ thấy những đứa học trò của Nhi, mẹ sẽ thôi thắc mắc lại sao Nhi yên học trò đến thế, và lưu luyến miền rừng núi heo hủi đến quên cả thành phố. Vì những khuôn mặt «ngơ ngẩn», những tiếng cười giọng nói học trò là niềm vui rộng lớn của Nhi. Những tâm hồn trẻ thơ là mùa xuân to đĩnh cuộc đời. Nhi thương mến tất cả như yêu tuổi thơ của Nhi, yêu quãng đường êm ái đã qua, và để lại nhiều vết tích kỷ niệm, nhiều nhớ thương mến liếc.

Bích-Thảo

Nữ hiệp sĩ **Judo**

TIẾP TRANG 34

Với yêu thương của gia đình, tính hay nuông chiều của anh Tú, tính khảng khái của Tính, Tâm không mơ ước mình «giỏi Judo» nữa. Giỏi để làm gì chứ đề «bóp tay bé Tí mà dành bánh tai heo» như anh Tú bảo thì Tâm xin chịu.

Tâm chợt thấy mình sung sướng lạ, yêu gia đình thêm lên. Nắng đang lên và chim đang hót líu lo trong vườn. Tâm ngồi dậy với niềm vui tràn ngập trong hồn.

Diệu-Thy

Vui Cười

YÊU !

Trong giờ Công dân, thầy giáo đang giảng bài « Yêu Tổ Quốc ».

Bỗng thấy Long ngồi lơ đãng, ngó mông ngoài cửa nên gọi :

— Long ! ngoài yêu cha, yêu mẹ, trò còn yêu gì nữa ?

Đang ngồi mơ màng, bỗng bị kêu, giật mình Long nói một hơi :

— Thưa, em yêu kem, em yêu luôn em, em yêu luôn anh bảy Chà là da đen...

Cả lớp cười ồm ! ! !

Phan-thị-Thúy-Anh



TRINH-CHÍ phụ-trách
VI-VI trình bày

*Vào Đông Cỏ Non hôm nay
các Bé sẽ gặp :*

- BÉ HỒNG DIỄM
- BÉ HẢI
- KIM HẢI
- THI THI THOẠI HƯƠNG
- THỤY GIAO
- QUỲNH CHI
- LÊ VĂN ĐẠT

Bé miễn,

DUNG là một cô bé có gương mặt rất dễ thương, ăn nói lại dịu dàng, nhỏ nhẹ nên ai cũng miễn. Nhưng Dung mắc phải một cái tật là ưa nói dối. Trong lớp bé được xếp hạng năm, mẹ hỏi bé nói hạng ba cơ. Muốn ăn quà, bé lại nói dối với mẹ là xin tiền để mua sách mua vở. Có hôm đi phở chơi, bé lại báo bé đi học thêm, hoặc là về trễ xe v.v... Cho đến một hôm ba mẹ khám phá tất cả mọi việc nói dối của bé. Lẽ dĩ nhiên hai người buồn ghê lắm. Và từ đó về sau, không tin lời bé nữa, bắt cứ về việc gì. Hôm ấy, trong lớp cô giáo cần quyền tiền để giúp đỡ đồng bào bị hỏa hoạn. Bé về thưa lại với ba mẹ, nhưng ba mẹ không tin mà đoán rằng có lẽ bé muốn ăn quà bánh nên bày mưu đặt chuyện chứ gì. Bé năn nỉ, khóc lóc cách này ba mẹ cũng không tin. Thế là bé mất một dịp làm việc thiện.

Đó, các bé có thấy việc nói dối gây nhiều thiệt thòi ghê chưa? Nếu bé đã để mất lòng tin của ba mẹ thì ngay từ bây giờ bé hãy lấy lại lòng tin ấy nhé bằng cách là từ rày về sau bé không làm bạn với «con ma nói dối» nữa. Nhưng nếu bé chưa biết nói dối bao giờ thì bé hãy xa lánh nó vĩnh viễn đi nhá!

Bé nghe lời anh nha bé, để sau này khỏi ân hận vì mình đã làm phiền lòng cha mẹ. Và có thể bé mới đón nhận được mọi tình thương yêu triu mến của mọi người.

Anh Trinh

DÀ Lạt tâm mình trong làn sương mai trắng đục. Nàng Gió đậu trên những cành thông, đòi thông kể chuyện cổ tích cho nghe. Nhưng Thông không chịu, nàng lắc đầu nguây nguây rồi hát nho nhỏ, giọng thì thảm êm ả. Ông mặt trời hồi hôm mãi đi chơi, giờ này mới thức dậy; ông dụi mắt, uồn mình một cái rồi phóng chân đi thật xa. Những tia nắng chạy tròn dưới làn nước trong xanh của mặt hồ. Chị Hồ mỉm cười với nắng, rồi nhốt những áng mây vàng rực trong mắt của mình. Mây làm dáng lắm cơ, mỗi lúc cô nàng lại thay một sắc áo khác, trông đẹp ghê.



Bé mãi nhìn ngắm cảnh vật một cách say sưa như muốn thu hết những ngọc ngà tuổi thơ vào đôi mắt nai tơ nhỏ bé ấy. Giá bé là thi sĩ, bé sẽ dệt những vần thơ đẹp đẹp là. Trong bài thơ của bé, bé sẽ vẽ hình ảnh một nàng tiên áo trắng có mái tóc thật dài chảy trên bờ vai thon nhỏ ngọt ngào như dòng sông xanh chảy qua miền cát trắng êm êm vậy đó.

Bé đang thả hồn vào giấc mộng vàng son đẹp tuyệt vời, bỗng một giọng nói làm bé giật mình :

— Ơ ! Đàng ấy làm gì thế nhỉ ?

Bé... bẽn lẽn đáp :

— Em...đang ngắm cảnh.

— Thích nhỉ ?

— Cảnh đẹp ghê hả bố ?

— Ơ ! Đẹp thật. Nhưng... đàng ấy tên gì nhỉ ?

BUỔI SÁNG *TRÊN ĐỒI*

Bé đáp :

— Em tên bé Hoàng Oanh. Còn đàng ấy ?

— Em là Thuý Nga. Nhà Oanh gần đây không ?

Bé đưa tay chỉ rồi đáp :

— Nhà Oanh dưới chân đồi. Em ở Saigon mới lên nghỉ mát với má và ở nhà người dì đây Nga ạ.

Bỗng nhiên Hoàng Oanh thấy mền Thuý Nga lạ lùng. Hai cô bé không bảo nhau, rồi dắt tay đi dạo khắp sườn đồi. Nga bảo :

— Nhà Oanh cũng gần đây thôi. Chốc nữa, Nga dẫn Oanh lại chơi nha !

Hai cô bé đi trong những hàng thông cao vút đậm trên đám cỏ non mát dịu còn ngậm đầy sương mai trắng xóa. Những chú nhện si dề hình như muốn trở tài với hai cô bé nên găng sức cọ đôi cánh mỏng vào nhau tạo thành một rừng âm thanh thánh thoát.

Bông Thuý Nga chỉ vào một con ngựa đang đứng gặm cỏ bên gốc cây già nua cần cỗi mà bảo :

— Con ngựa kia oai ghê Oanh nhi ?

— Ừa ! « Chiền » thật. Của ai thề Nga ?

— Nga « hồng » biết nữa.

— Nó hiền không Nga ?

— Chắc hiền.

— Mình lại chơi với nó đi !

Hai cô bé tiến lại con ngựa đang gặm cỏ. Nó hí lên một tiếng thật dài như chào hai bé. Oanh thấy lòng sung sướng kỳ lạ. Chắc nó hiền lắm nhỉ ? Nếu không hiền mà nó lại chào mình à ? Oanh nghĩ thế rồi hỏi Thuý Nga :

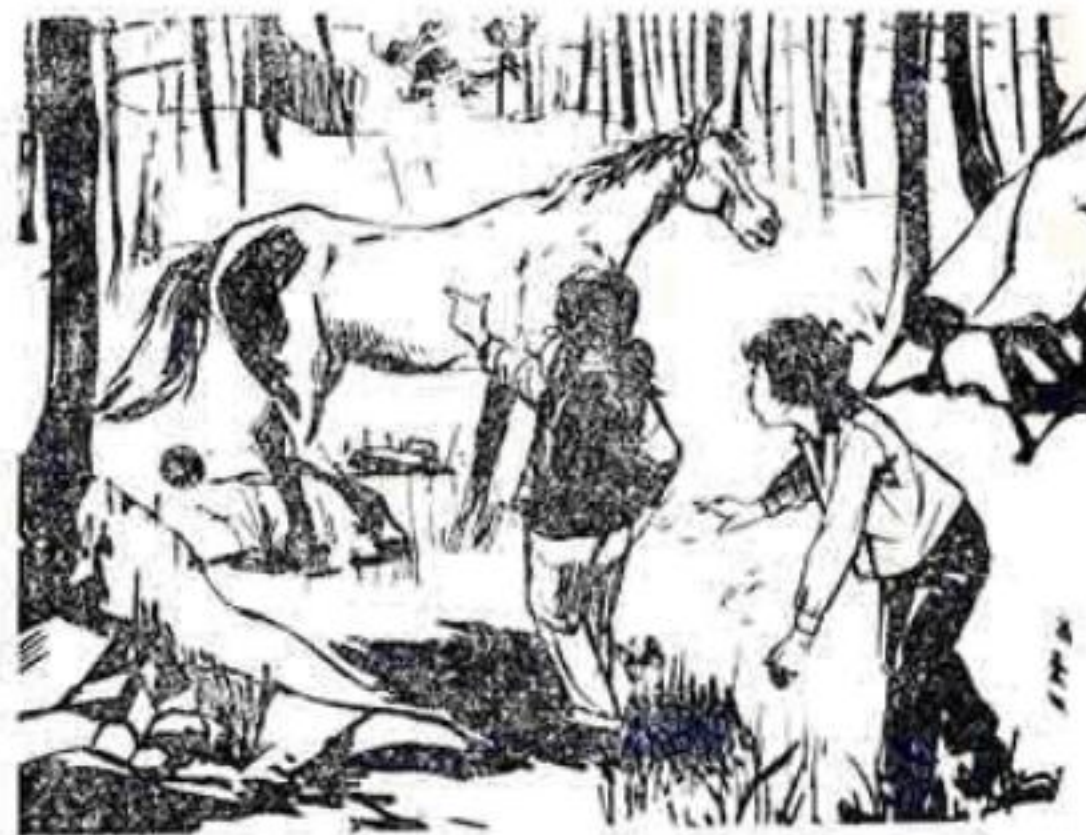
— Làm sao làm quen với nó hờ đáng ày ?

Nga có vẻ suy nghĩ :

— Mình sờ vào chân nó đi, chắc nó sẽ bằng lòng chơi với bọn mình.

Đôi mắt Oanh sáng lên như... thấp đèn cây trong ý. Bé tiến lại gần con ngựa, từ từ đưa ngón tay trở rồi di nhẹ vào chân nó. Con ngựa hí lên một cái rồi bắt ngờ — thật bé không thể ngờ như thế được — đá vào mặt bé khiến bé ngã ngửa ra nằm bất tỉnh.

Mãi sau này tỉnh lại bé mới biết, lúc ấy Thuý Nga sợ xanh mặt, khóc tức tưởi chạy xuống chân đồi gọi má bé chở bé đi nhà thương.



Bây giờ nghĩ lại, bé thấy buồn cười và giận cho cái tính nghịch ngợm của bé ghê. Bé thương Thuý Nga quá. Bé chả giận Nga đâu. Tại bé chứ đâu phải tại Nga nhỉ ? Nhưng bé cũng bắt Thuý Nga đến cho bé một cánh hoa anh đào thật xinh mới được. Chốc nữa bé sẽ gửi cho Thuý Nga một cánh hoa phượng mà bé đã nhờ má ép hôm qua vì Nga bảo ở Đà Lạt không có hoa học trò đâu.

Bé ao ước hè năm tới bé sẽ trở lại Đà Lạt thăm Nga. Bây giờ bé bận học mà lỵ. Nhưng giá có lên trên ày nữa bé cũng chả thèm lên đồi làm quen với... chú Ngựa đâu. Gớm ! Chú ày hách quá ! Bé mới sờ có tí tẹo mà đã đá bé sưng hàm cả tuần lễ. Không chơi mí bé thì bảo sao lại làm thế, chả lịch sự tí nào cả. Bé ghét chú rồi đi nhè ! Lần sau, gặp chú « còn khuya » bé mới chào. Ai bảo chú chả xin lỗi bé thì thôi !

Bé Hồng Diễm

hiệp-sĩ CÒ

của ANH VI

NHỜ RĂNG ĐAU



« Thả tôi ra »

Quan tòa hỏi một bị can :

— Tại sao anh đã ném ông B. từ mái nhà xuống ?

— Dạ chúng tôi cùng là thợ nề nên chiều qua leo lên sửa mái nhà cho một nhà kia. Lên đến nơi thì ông B. đã cãi lộn với tôi. Tôi tức quá liền xách bồng ông ta lên. Thì ông ta kêu :

«Ái, anh làm gì tôi đau quá, buông tôi ra nào!» nên theo lời ông ta, tôi liền... buông tay thả ông ta ..xuống

BÉ HỒNG DIỄM

Chuyện cá

Ông B. đi câu về nói với vợ :

— Tôi đem về cho bà 5 con cá này, tôi nay mặc sức mà ăn.

— Thôi ông ơi, xạo vừa thôi mà, chị Hai vừa mới nói với tôi xong là thấy anh vào chợ cá Trần quốc Toàn !.

— Dâu có, vì nhiều quá nên... tôi vào bán bớt đấy !.

MI MI

Giải nhớ

Tý đi học về khoe với mẹ :

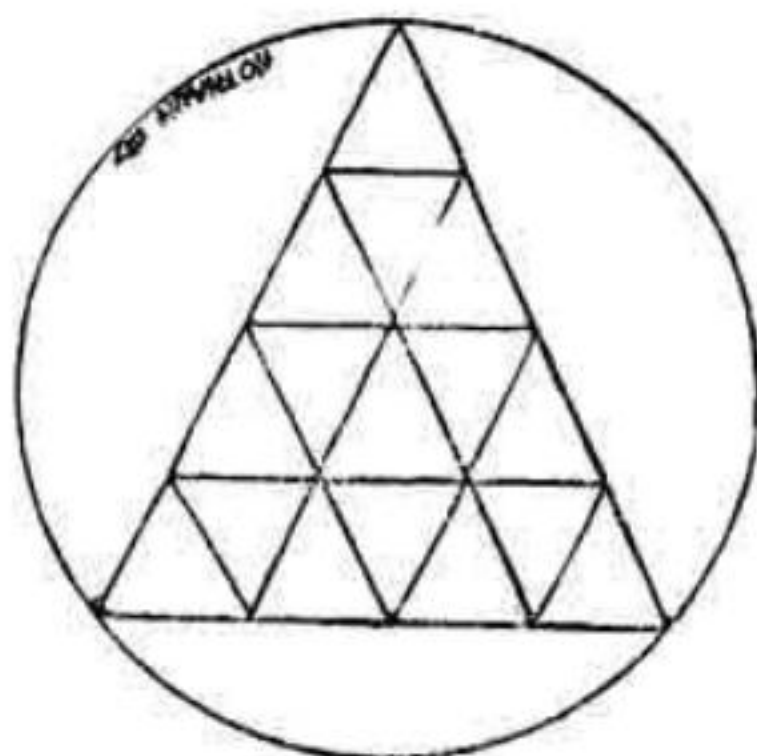
— Má ơi con được thầy giáo cho 2 phần thưởng.

— Phần thưởng gì đâu ? con nói má nghe xem.

— Phần thưởng thứ nhất về trí nhớ, còn phần thưởng thứ hai về... gì con quên mất rồi má à.

HOÀI QUYÊN (T.Q)

Bé đổ :



● Các bé hãy nhìn hình vẽ này nhé ! Và các bé có thể vẽ một nét được không nào ? Nghĩa là các bé đặt bút xuống, di chuyển ngòi bút cho đến khi xong hình vẽ mà không cần nhấc bút lên và không được đổ lại bất cứ đường nào một lần thứ hai. Thử đi nha bé !

Bé Hải



Kỳ trước :

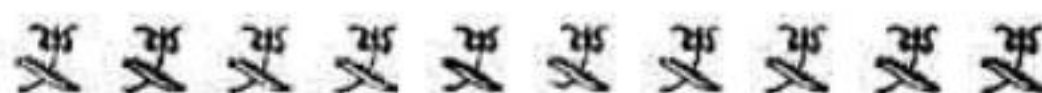
Ồ CHỮ

NGANG

A. — Á • B. — ĐCN • C. — HU — O
D. — CON NAI • Đ. — NÓN — GI •
E. — NA — Đ HỒ • F. — Ô TÔ.

DỌC

1. — N • 2. — CÒN • 3. — ỒN ÀO
4. — HN — T • 5. — ĐỤNG ĐỘ
6. — AC — AIH • 7. — NÓI — O



Cánh Nhạn Đồng Xanh

● Các bé lưu ý

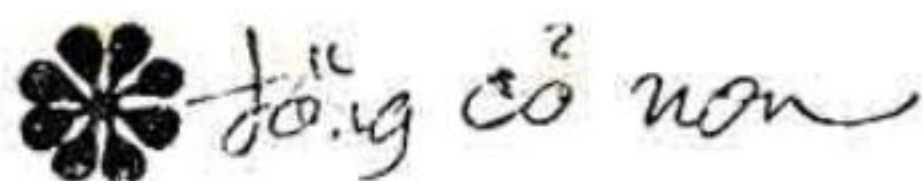
Anh đã chọn được một số bài rất hay nhưng không để địa chỉ nên không đăng được. Vậy, để tránh chuyện « cảm nhầm » bài của người khác, khi gửi bài các bé nên ghi tên thật và địa chỉ rõ ràng nhé !

● Bài nhận được quá nhiều, nhưng CNDX ít đất quá các bé chờ lâu mà chưa thấy tên mình đừng có giận anh nha !

ĐỒNG CỎ NON ĐÃ NHẬN ĐƯỢC SÁNG TÁC CỦA :

Bầy Nai Ngơ Ngác, Phương Tần, Minh Vân, Kim Hải (2), Ái Việt, Mars Lâm, Lệ truyền Linh, Nguyễn văn Khán, Từ ngân Liên, Hưng Yên (2), Bé Hải (2) Trang Thảo (4), Huyết phương Tâm, Hoàng diễm Hạnh, Hồ Thanh, Bảo, Hoài Hương. Hoa cỏ May (5), Bích Hoài Tâm. Nguyệt Khanh, Nhất Tuấn LTS, Hoài Uyển Diễm Phương (6), Đặng Cần, Phương Tú, Hoàng Liễu, Lệ, Diễm thảo Trang (3), Dung Chi (4), Võ đức Biếc (2), Thương Nga (4), Lê thị thanh Hải, Lê đắc Huy, Hồ Thanh, Hoàng Xuân Vũ (Tứ Hoa tình Thương,) Nam Thiện (2), Lương Tri (5), Cù Nà, Trầm Mi, Vương Tần (3), Nguyên Thủy Kim (2), Minh Trí, Hiền Thy Họa My, Lê văn Hải, Phương Thúy, Hoa sĩ Kiệt, Bé Thúy Hương, Ngọc Quân, Văn văn Ba, Bé Ty Ty, Xuân Hoa (3), Hoài Quyên (3) (Còn nữa)





• Biết có một nơi

Em biết có một nơi rất xa chốn này,
Hoa không bao giờ tàn,
Chim không khi nào vắng,
Trời luôn luôn là mùa xuân.
Thời gian đem mật ngọt.
Không gian tràn hương thơm.
Đó chính ĐỒNG CỎ NON.
Em biết có một nơi tuy xa nhưng rất gần,
Chúng ta có thể chuyện trò cùng hoa lá,
Nghe thiên nhiên kể những câu chuyện
thần tiên diệu ảo.
Hát cùng chim họa mi và anh tước.
Gió tấu nhạc
Thần tiên, thần tiên.
Đó chính Đồng Cỏ Non mà em được biết
trong một lúc rất tình cờ.

KIM-HÀI
(Huế)

• Tha thơ

Đêm qua ngủ nằm mơ
Bé gặp một « Nàng Thơ »
Áo vàng – Trông xinh lắm
Nàng cung em lắm cơ
Bỗng gió từ đâu đến
Cướp mất nàng thơ yêu
Bé tức mình mắng gió
Gió vội hôn lên má
Dịu dàng – Xin lỗi nha !
Bé mỉm cười tha thứ.

THI THI THOẠI HƯƠNG
(Đà Nẵng)



• Bé ghét tóc chị

Bé ghét làm sao làn tóc chị,
Cứ bay lất-phất má em hoài.
Trên vai, một sợi dài buông xõa,
Cho gió mãi nâng (gió tưởng hay).
Ô kìa, tóc chị sao là lạ,
Cứ dẫu chị đi, lúc viết thơ.
Ý hẳn chẳng cho bé được ngắm,
Nét xinh của chị – Ích kỷ chưa?

Bé ghét làm sao mái tóc chị,
Kỳ không, sao chị uốn cao lên ?
Thôi, bờ vai chị giờ hết phủ,
Thôi mất rồi làn tóc mơ huyền.

T. L. THỤY GIAO
(Già định)

• Khung trời thơ

Bé vẽ khung trời của bé đây
Xin mời các bạn hãy xem này
Áng mây hồng vắt trên mình núi
Bé đã ru nàng ngủ thật say.

Bé yêu mây hơn là yêu nắng
Thế nên tô nắng thật nhạt màu
Đề cho mây khỏi tủi khỏi sầu
Vì nắng rực nhức đầu mây lắm.

Chú chim nhỏ trên cành hoa thắm.
Nghiêng đầu chào nắng ấm mây xinh
Bé cho chim cái nơ màu trắng
Khung trời thơ trông thật hữu tình.

QUỲNH CHI

thơ bé thơ bé thơ bé thơ bé thơ bé thơ

Ông Tiên áo trắng

• LÊ-VĂN-ĐẠT

LẦY có là Bé bị đau, suốt ngày mẹ cứ bảo chừng Bé nào là : đã lên giường nằm chưa ? Đã trùm chăn chưa ? v.v. Mà Bé nào thấy bệnh hoạn gì đâu, chỉ cảm thấy ớn lạnh một tí tẹo thôi — Tại Bé ăn nhiều cà rem đấy mà — ăn nhiều vào là khỏi ngay—. Tuy biết mình không đau, nhưng Bé phải nghe lời mẹ mà «đau thật» chứ không mẹ về mách ba thì nguy.

Từ hai hôm nay vắng Bé, ông trời chắc buồn ghê lắm. Bé thấy thỉnh thoảng ông lại khóc. Nằm một mình nghe ông khóc ray rứt chịu không được, Bé cũng buồn lây. Khi trưa ba đi làm về, vào phòng thăm Bé, Bé nghe ba bảo mẹ đi rước Bác-sĩ về chữa bệnh cho Bé—chữa bệnh là chích thuốc đỏ, chích như thê này này... đau lắm. Bé thấy lo quá hà, Bé muốn bảo với ba là Bé đã khỏi nhưng bé lại sợ ba mắng, thành ra Bé còn một hy vọng là ông Bác sĩ đừng đến thôi.

Lần trước chị Hà đau Bé cũng thấy có một ông, mặc áo dài trắng rộng thùng thình — ông Tiên đó mà — trên đầu đội một cái hộp cũng màu trắng luôn, có chữ thập đỏ nữa. Chắc tại ba mời nên ông Tiên ấy đến. Bé thấy ông Tiên cầm tay chị Hà rất lâu mà không nói gì cả, đôi mắt ông Tiên cứ nhìn hoài đôi giày của Bé, mà không phải nữa, ông Tiên đang nhìn cái vật gì dưới đất, mà chắc nhỏ quá nên ông không thấy. Bé thấy đôi mắt ông Tiên sau cặp kính trắng trông hiền lắm, đôi chân mày ông cứ chau vào nhau khiến trán nhúu lại những nếp nhăn trông ông Tiên hay hay làm sao ấy.

Một lúc sau ông Tiên buông tay chị Hà ra, lấy trong cặp vài lọ thuốc và một cái hộp. Trông cái hộp ấy giống cái hộp đựng ô-mai của Bé nhưng bằng sắt. Ông Tiên đem trong hộp ấy ra một cái ống bơm nhỏ xíu, đầu có cây kim «lớn vĩ đại» gắn vào lọ thuốc vừa hút nước thuốc vào ống, vừa nói chuyện với ba. Chợt Bé thấy ông Tiên đi tới gần chị Hà và... eo ôi.

Bé sợ quá, muốn khóc luôn khi thấy ông Tiên cầm cái ống tiêm đó ghim vào người chị Hà, Bé nhớ là hình như chị Hà giật mình một cái, Bé vội quay đi chỗ khác và Bé nghe thấy tiếng chị Hà khóc nho nhỏ. Bé chợt thấy thương chị Hà nhất nhà và Bé cũng giận cái ông Tiên đó quá chừng, ông Tiên làm chị Hà đau á.

Đến lúc ông Tiên về rồi, Bé vào thăm chị Hà, nghe Bé nói cái ống vừa rồi là ông Tiên áo trắng, chị Hà phì cười cộc vào đầu Bé một cái đau điếng — mà Bé không giận chị Hà, vì chị vừa khóc xong, tội nghiệp lắm cơ — cộc xong chị Hà mới nói :

— Bé ngây thơ thê ! Ông đó là ông Bác sĩ chữa bệnh chứ có phải ông Tiên áo trắng áo đen gì đâu.

Đến đây hẳn các Bố sẽ chê Bé rằng : «chắc cô bé đọc truyện nhi đồng nhiều quá rồi đâm ra tưởng tượng» chứ gì ? Nhưng Bé xin đính chánh là Bé chưa biết đọc báo... mới học đánh vần hê ! Bé bảo ông Bác sĩ là ông Tiên là do Thủy nó kể cho Bé nghe đấy. Lúc nó ở bệnh viện về nó nói lại với Bé : nó gặp đến những hai ông Tiên một

lúc, đi vào khám bệnh cho nó và hai ông ấy cũng làm như cái ông Tiên...í quên... ông Bác sĩ chữa bệnh cho chị Hà Bé vậy.

Bây giờ thì Bé lo quá hà! Không biết chừng nào sẽ đến lượt Bé bị như chị Hà nữa. Bé chỉ mong sao cho cái ông Bác sĩ (chứ không phải ông Tiên đâu nhé) bị đau, và phải đau thật cơ. Lạy Trời! Được vậy Bé mừng lắm.

Thôi lúc này Bé không kể chuyện nữa, có tiếng chị Hà và anh Hưng về đến nhà rồi kìa, Bé phải làm cho ra vẻ ốm nặng để hai người phải khổ vì Bé mới được (ác quá nhỉ?). Ai biểu cứ theo ghẹo Bé hoài. Nhất là anh Hưng á, anh cứ kêu Bé là «Siêu nhân hai sừng», mà Bé có sừng đâu, Bé bím tóc đuôi Sam đấy chứ. Ghét chưa?

Bé chợt thấy ánh sáng lùa vào hoa cả mắt khi cửa phòng sạch mở. Đã có ý định từ trước Bé vội giả vờ nhắm mắt ngủ thực, quyết ai gọi cho quá



cũng... không thừa luôn. Nhưng sao lạ quá, có tiếng ba và cả tiếng của ai quen quen nữa đây này?. Bé lén hé mắt ra nhìn...thì ... Ô hô chết rồi! Ông Tiên,! Không, ông Bác sĩ đã đến và đứng nhìn Bé mỉm cười kìa. Ông tỏ ra không bệnh một tí nào mà còn vui vẻ nữa là khác.

— Cháu ngoan quá! Cháu ngủ đây à?

— Ô sao Bé không chào Bác sĩ đi?

— Thôi để mặc cháu nằm cho khỏe.

Bé hồi hộp quá. Vẫn chiếc áo trắng rộng thùng, chiếc mũ có chữ thập đỏ đội nghiêng trên mái tóc hời, với đôi mắt hiện từ ẩn sau chiếc kính trắng kìa đã từng làm cho Bé sợ, khiến Bé càng nhìn càng thấy nó làm sao...sao ấy!

Ba mỉm cười như để trấn an bé khi ông Bác sĩ lấy ống nghe cặp vào hai tai ông, còn một đầu áp vào ngực bé để nghe.....nghe trái tim của Bé đập «bình! bình!» như tiếng trống trường của Bé.

Nghe xong ông từ từ tháo ra và cho tất cả mọi thứ vào cặp, mỉm cười xoa đầu Bé bảo ba:

— Cháu không hề gì, chỉ cảm xoàng. Tuy nhiên tôi cũng viết toa để ông mua thuốc cho cháu.

Ông bác sĩ cười với Bé một lần nữa rồi bắt tay ba ra về. Ba tiễn ông ra khỏi cửa cho đến khi khuất bóng.

Thật là hú vía! Đến phút này Bé mới cảm thấy yên ổn còn hơn là ở trong nhà tù, và Bé cũng đến phút này mới thấy ông Bác sĩ hiền, thật hiền, hiền như một ông Tiên. Ông Tiên áo trắng mà lỵ.

Lê Văn Đạt



Thơ

ngang vai

Hôm qua em khóc suốt một
ngày
Tóc huyền mà hớt tới ngang vai
Chao ơi! dì Phượng sao tàn
nhấn
Em tiếc sao làn tóc gió bay.

Em xếp làn tóc vào chiếc hộp
Nơ hồng me thắt thở lên năm
Bấy lâu trân trọng em cài tóc
Là hết là thôi tiếc tiếc thắm.

Con đã nói là không biết nóng
Mà dì cứ biều cắt ngang vai
Chừ trông tóc ấy — chao là
thẹn —
Cắt kiêu gì trông như con trai.

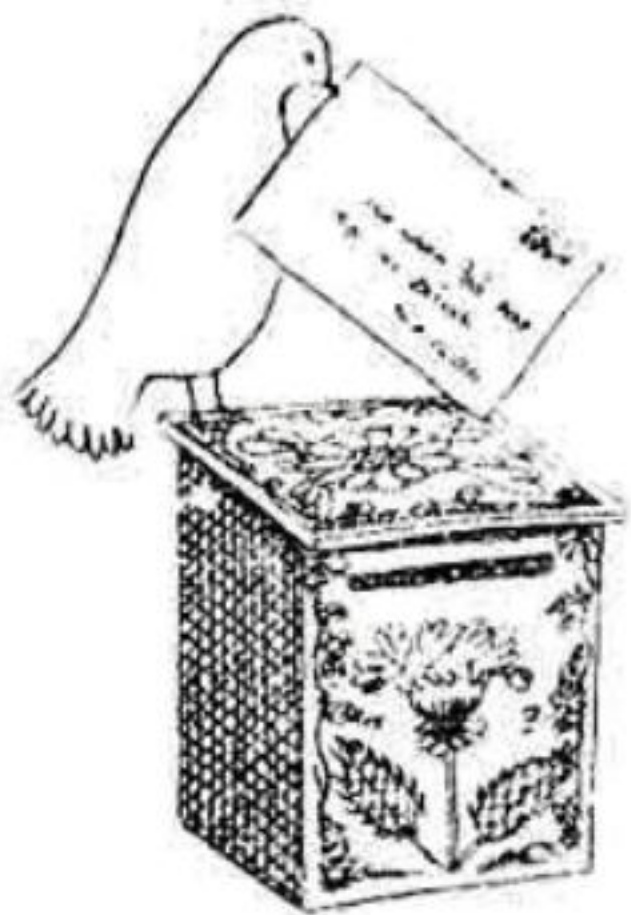
Đề sáng nay Ni mới đến trường
Con Hồng con Thúy đã không
thương
Còn thừa cô : « — Có anh mô lạ
Mà dám vô đây lạc lộn chuồng».

Cô cười vuốt tóc bé ngang vai
Em mắt rưng rưng thẹn chín
người
Cô bảo — : « Tóc em chừ đẹp
lắm
Búp bê Nhật Bồn của cô ơi ».

Dì thấy chưa, thôi con không
học
Bao giờ cho tóc xuống ngang
lưng
Dì ơi! Con giận dì ghê lắm
Ác ác làm sao, ác quá chừng.

Vì thế cho nên suốt mấy ngày
Em buồn bên mớ tóc ngang vai
« Có ai hỏi cháu xin dì nói ; »
Bích Ni đau mềm mấy bữa nay.

TRẦM-BÍCH-NI
(nhóm thơ ại ca)



Hộp Thư

Tuổi Hoa

Bích Thiên (Huế) Em viết tùy bút được lắm chứ miễn là đừng buồn quá thôi. Được rồi anh sẽ nhắn chị B. Thủy cho em.

Dzũng Linh (Tân Hưng) Bài hay, nội dung lành mạnh là được đấy, nhưng không thể định rõ là bao lâu – Đã nhận được bài «N H» của em.

Dương đức Tân (Nha Trang) Đã nhận được hai sáng tác của bạn em. Bảo Hợp cứ tiếp tục và kiên nhẫn.

Hoa Vân (Sg) Được rồi, anh sẽ ghi như lời em yêu cầu. Tuổi em đáng làm em út trong GĐ thôi.

Lê cao Nguyên (Dalat) Tên của em trùng với một cây bút của báo «Chiến Sĩ Cộng Hòa». Chờ bài Tết của em.

Quang thoại Quang (Nha Trang) Sẵn sàng nhận em vào G.Đ.T.H đã chuyển bài thơ của em sang Q. Di rồi.

D.B. Diệp (Sg) Em có thể gửi loại bài ấy về ĐCN cho Trinh Chí, nhớ kèm hình vẽ nhé

Vân Nguyễn Trầm Châu (Nha Trang) TTCD chú đã đọc, khá đấy. Còn bài hè trễ rồi cháu ạ.

Huỳnh công Hân (Phong Dinh). Câu hỏi thứ nhất thuộc về «bí mật quân sự» nên không trả lời em được. Chị Bích Thủy sẽ viết một ngày gần đây, em chờ «tí xíu» nhé!

Võ thị Tri Thủy (Nha Trang) Bác cảm động lắm khi đọc thư cháu. Hôm nào có vào Saigon nữa cháu ghé thăm bác nhé!

Hồng Mi (Nha Trang). Đã nhận được bài của cháu. Tòa soạn đã viết thư riêng cho tác giả bài ấy rồi cháu ạ. Cảm ơn cháu nhiều lắm.

Chu thị Bích Ngà (Biên Hòa) Câu em đoán về Vi Vi đúng đó. Muốn làm quen P.V. cứ viết về tòa soạn kèm tem anh sẽ chuyển hộ.

Thiên Thu (Nha Trang) Nếu tòa soạn nhận được bài thì sẽ có tên trên mục bài nhận được cháu ạ.

An (Huế) An tin tưởng như vậy tốt lắm, viết đều đều em nhé!

An Phú (Đà Lạt) Những hoài bão của em thật đáng khen và anh cũng cầu mong cho em được toại nguyện đó.

Ngân Nga (Saigon) Chưa chi mà cháu đã nản rồi. Cứ gửi tiếp về cho chú đi. Người ấy là một nhân viên tòa soạn cháu ạ.

N Q. Dù không đề như vậy, ở miền Trung T.H vẫn bán với giá ấy, chứ không phải báo tăng giá đâu em ạ. Những số báo em hỏi vẫn còn, gửi về tòa soạn 48 đ. tem em ạ. (4 số 74, 75, 76, 77).

Thương Hương (Khánh Hội) Anh Trinh đã nhắn lại với anh rồi. Và anh cũng đã nhận được bài viết cho mục «Nét đẹp quê hương». Anh trả lời rồi nhé, còn giận anh nữa không?

Tiêu Dao (Khánh Hội) Cảm ơn lời khen tặng của em. Bây giờ anh trả lời các thắc mắc nhé: 1) đúng – 2) đúng. – Cứ gửi về anh sẽ chuyển hộ.

Hằng Thanh Dấu (Hòa Khánh) Chừng nào tái bản, anh sẽ tin cho em biết. Bây giờ anh nhắn dùm em nhé: Hương Kim Long và Kim dao Phương, có Hằng thanh Dấu ở 16 Hoàng hoa Thám – Đà Nẵng muốn làm quen đây.

Betty Lou (Nha Trang) Thì ra cháu là em của Nam Trân đó hả? Chú đã cho ghi tên cháu vào sổ G.Đ.T.H. rồi. Cứ gửi hình về để chú dán vào album nhé!

Vũ Từ Chũ (Huế) Đã nhận được bài «H.Y.N.C.» rồi. Em cứ yên tâm, lúc nào anh cũng khuyến khích hết. Gửi tiếp các sáng tác khác về cho anh đi.

Mimosa Duyên Thủy Bút hiệu của em không trùng với ai đâu. Về việc tăng trang Đồng Cỏ Non không được em ạ, vì làm thế các anh chị thanh thiếu niên sẽ «kiện» anh thì nguy.

Phạm trường Qui (Mỹ Tho) Vào G.Đ.T.H chỉ cần như cháu đã biết thôi. Vui lòng nhận cháu vào G.Đ. Bài được đăng sẽ có báo biểu và ngay số có bài của mình. Chú đã nhận được bài của cháu và chuyển thư cho anh Hoàng và anh T.Chí rồi.

Dzũng (Đà Nẵng) Chú hay bác cũng đều chỉ là tiếng gọi thân tình thôi. Thẻ lệ viết bài đúng như cháu đã biết. Truyện dịch nếu hay sẽ được đăng nhưng cháu nhớ đề rõ xuất xứ nhé.

Ngọc Hương Đọc và cò động là đủ điều kiện gia nhập G.Đ.T.H rồi. Đã chuyển lời cháu sang anh ViVi.

Thanh Phương (Sg) Em chọn tên nào cũng được cả. Tòa soạn đúng ở đó. Em cứ đi thẳng vào trong, hỏi sẽ gặp anh. Đã cho ghi tên em vào sổ rồi.

Nguyễn thanh Nhã (Chợ lớn) Hiện tòa soạn chỉ còn từ số 30 trở về sau thôi «Tủ sách Tuổi Hoa» đã phát hành được 4 cuốn rồi.

Diễm Hương Sẽ lưu ý đề nghị của cháu. Truyện dịch, cháu nên đề rõ xuất xứ.

Thúy Nhị (Chợ lớn) Bây giờ chú trả lời cháu đây, hết giận chú rồi chứ. Bài của cháu đã đăng.

Trầm Mi (Nha Trang) Chú sẽ ghi như lời cháu đề nghị. Gửi tiếp bài về cho chú.

Trương văn Dinh: Giá tiền mỗi cuốn sách của «Tủ sách T.H» đã đăng ở số 81. Cháu cứ tính theo đó mà gửi bưu phiếu về cho chú Quản lý.

Nguyễn thi Vọng. Anh nhớ rồi và sẽ gửi về địa chỉ đó.

Phương Linh (Qui Nhơn) Đã nhận được bài của cháu và bạn cháu rồi. Gửi tiếp các sáng tác khác về cho chú.

Hoài mộng Phương (Pleiku) Tòa soạn vẫn còn những số cháu hỏi. Cháu gửi về 40\$ tem. Sẽ lưu ý đề nghị của cháu.

Lê trung Liên (Đalat). Thẻ lệ nhập G.Đ.T.H anh đã trả lời nhiều lần trên báo rồi, em không có đọc sao? Đã nhận được bài của em.

Thanh Thủy (Mỹ Tho). Về phần trang trí tờ báo, đúng như em đã biết.

Quyên Quyên (Đalat). Bài của em anh chưa nhận được nên chưa thẻ tin cho em hay.

Trang thanh Huyền (Ba Xuyên) Cháu cứ dịch rồi gửi về bác xem. Nhớ ghi rõ xuất xứ nhé.

T.V.Đ. Hương miền Trung (Đà Nẵng) Vui lòng nhận thi văn đoàn của các em vào G.Đ.T.H. Muốn giới thiệu, các em hãy gửi về anh Q.Đi ba sáng tác.

Hà (Huế) Đã nhận được bài của em và chuyển lời sang các anh ViVi, Q.Đi. T. Chí rồi. Câu hỏi của em về anh ViVi đúng đấy.

Nguyễn văn Quân (Ban mê Thuật) Truyện ngắn, em viết trung bình từ 10 đến 20 trang giấy học sinh. Cuốn tròn lại thì chỉ phải dán 2d tem thôi. Cho anh gửi lời cảm ơn ba má em về câu khen tặng đó nhé!

Trần thiệu Chính (Thủ đức) Vui lòng nhận em vào T.Đ.P.V.T.H. Mong nhận được các tin tức liên quan đến T.H ở Thủ Đức của em.

Hồng Tâm (Nha Trang) Em muốn gửi sáng tác về mục nào trong tờ báo cũng được, không hề có chuyện bắt buộc hay sắp đặt trước, cũng như luật ấn định phải gửi bao nhiêu bài cả, Về câu hỏi thứ 3 của em thì anh dành cho ông Bưu điện trả lời.

Trần thị Hoài Hương (Nha Trang) Những bài hay được đăng trên báo, tòa soạn đều có gửi báo biểu đến tận nơi cháu ạ.

BÀI NHẬN ĐƯỢC :

Khắc Oanh — Hoài Linh — Phương Thùy — Sa hương Phạm Thùy Liên — Ngọc Hồng Điệp — Thúy Nga — Anh Thy — Bửu Đồng Đăng Phương Đông — Phan thị Hiệp — Khánh Minh — Tam Tê — Võ thị Tri Thủy — Ngọc Hồng Điệp (2) — Huệ Huyền — Bảo Nhận Điện — Anh Tuấn — Văn Tiến — Trần thanh Trúc — Trần như Đạo — Bích Thảo — Hoài Quyên — Nguyễn-t. Mùa Mưa — Huyền Long Khánh — Vy Phương — Phạm thị Uyên Phương — Trang thủy Linh — Thiên Thu — An xứ Huế — Quận — Huỳnh Quốc Trọng — Ngân Nga — Mạc Khải — Phương Trang Hằng. DT. Bùi i Đình. Yên Thụy. Trần đình Thu. Phương trang Hằng. Thủy Linh. Lê văn Tường. Thương Hương. N.Q. Diệu Thy. Tuyết Mai. Triều Dương. Tuyết Sơn, Phi Yến. Nhung Mỹ. Thái Huyền Trân. Hương Thủy. Trần thị Nhân. Thiên Thu. Lưu Văn. Ngô Túy Viên. Diễm Hường. Như Mai. Lê Bình Thủy Lê Châu, Thụy Miên. Lê minh Luân. Phạm hoài Huy. T2 HĐ. Vũ từ Chữ. Nguyễn thị Vọng. Nguyễn thị Bích Liên (3). Vũ Văn. Lương Trí Phạm trường Quý (3) Trần thủy Mai. Phương Dung. Nguyễn Minh Quang. Trinh Huế. Vi Thanh Thị Hương. Lý thanh Mai. Ngọc Hồng Điệp, Lê Huy Phiếu. Trương Quốc Thiên Trầm Mi (2). Phạm Hoài Huy. Phan thị Ngọc Lan. Hương hoài Tâm. Hùng Phong. T. Hoài Nhân (2). Người Xuân. Hoàng anh Vũ (2) Bích Lệ. Nguyễn Minh. Hàn tử Ly. Nguyễn văn Quý. V. Q. Bích Thảo. Dương bá Diệp (2). Lam Trúc Yên Hà. Phương duy Linh. Trinh Nhật Phương. Nguyễn Bích Lê. N.V.T. Hùng Phong (2). Huyền Thu. Phạm trường Quý (3) Thanh (2). Thụy Miên. Ngô đình Quý. Phương duy Linh. Tùng Trang. Lê văn Đạt. Quyên Trinh (2). Thanh Thiên. Phan t. Kiều Liên. Sa Hương Phạm Thùy Liên. Lê trung Liên. Phương Linh. Thanh Thủy. Người Xuân (2). Quyên Quyên (2) Hải Hùng Phong (2). Hải Hùng. Hùng Phong (2). Dzũng Linh. Hoàng Ngọc Đại (T.V.Đ. khuôn mặt 16). Phương Phi (2). Cung Hiền. Huỳnh Nam. Nguyễn đình Hiền. Hùng Cường. Mai Thanh Hùng. Tương Ngẫu. Sao Mùa xuân. (T.V.Đ. Sao tha Hương). Nhật Thiên Hồng. VT Ngọc. Nhật Thiên Hồng. Mây Tần. Nguyễn Lê Hỷ. Ngọc Hoa. Ngọc Huệ. Mai Long. Trần thị Thanh Ái. (2). Mộng Huyền. Nguyễn thành Sáng. Đông Ngâm. Huyền Linh.

VITH. đã nhận được thi phẩm của các bạn :

Ngọc Hồng Diệp (5), Xuân Hoa, Dương Phước, Lý Kim Dung, Nguyễn thấ Vinh
Hò Đắc Ngọc (2), Hoa Cỏ May (6) Thi Mai (3), Mai Trang Đại (5), Bích Thảo (3) Khi Già
(2), Bảo Ngọc Vũ (2) Hùng Long Giang, Trúc Thanh, Thương trúc Linh, T2HD (4), Châu
Quốc Hương, Phạm trường Qui (6), Thương Dao, Trần Vi (2) Thao Dương, Kim Hai
Lam Triều, Nguyễn v Tông, Hùng Paong (3), Hải Hồng Trinh (2), Thy Vũ, Bửu Hồng
Đặng phương Đông (4) Hàn Từ Ly (4), Trần lan Thy, Bùi đức Hàn, Nam Thiên (2) Hoài
Lãng Nhân, Khani Phương Từ (2) Lưu Hoài Phương (4), Phong Hằng, Nhất Thao (5),
Tayy Miên, Đan Tâm Trường Hân Từ, Trần Mi, (5), Như Liên (4) Chrysanthème, Bầy
Nai Ngơ Ngác, Huỳnh Kim Hân, KT. Trúc Giao Hương (3), TL Thụy Giao, Liên Phương
(2) Thương Hương (2) Phương Thùy (3), Nam Thiên, Trần Xuân Lộc (2) Hàn Linh Trí
(2), Ngọc Thủy Giang (3), Vũ Hoài Thanh, Vi Bằng (3), Ánh Triều Dương (3), Lương
Tri, Trúc Thanh, Thiệu Thanh, Thương Trúc Linh, Vũ khuê Huyền (5), Trang Mỹ Ngọc
(2), Trần Thảo Lan (4), Nguyễn Huyền Linh, Minh Vân, Đông Ngâm, Dạ ca Tâm, Triều
Linh, Nguyễn hồng Phúc (2), Hoàng Ni, Khani Phương Từ (4), K L.N.H, Huỳnh Nam (7)
Trần Hoài Thy, Nhật Vinh (2), Cung Hiền, Vũ, Hoài Thanh, Thái Hưng, Trương lệ Linh,
Anh Tuấn (2), Đỗ tư Long (8) Trần hữu Nghiễm (4), Trần thy H P. (2) Thái thị Ngọc
Liên (5), Phạm trường Qui (4), Nguyễn thố Vinh, Bích Ngọc (2), Hiền Thi Họa My, Hosi
Hương (3) Lê Dũng Mỹ (2), Lê thị Mỹ Dung (3), Hải Đăng Qua g, Nguyễn trọng Hien,
Anh Ngọc (2), Thy Hạnh, Kim Thanh (2), Hoài An Chi (5), Hoài Quốc Nhân (2), Trà Thu
(2) Huy Trâm, Thế Nam (3) Quốc Hùng (2)), Trần phương Thảo, Phan thị Bát Tiên (2)
Thụy Miên, Bầy Nai Ngơ Ngác (4) Bửu Hồng Đặng Phương Đông (2), Dạ Lệ, Trang
thanh Huyền (3) Huyền Long Khanh (2) Hoa Cỏ May (4), Trần Mi (8), Phương Duy
Linh, Du Linh, Trần thượng Phú (4), Ha Huy Diệu (2), Linh phương Từ, Trương lệ
Linh, Thương Hương, Trà Thu, Vinh Hoàng, Thương Giang, Hải Huy (2), Ngọc Khánh
(12) Hồng Diễm, Trần hữu Nghiễm (6), Thanh Tùng, Người Áo Nâu, Nguyễn Hương
(2) Vũ Hoàn Ca, Lý thanh Mai, Mạc Bằng (5),

Thành thực cảm ơn các Bạn — Q.D.

TIN TỨC TUỔI HOA

• Lòà Soạn vừa nhận được :

Nội san «VĂN NGHỆ HƯỚNG SỐNG» số ra mắt vào tháng 11-1967, quy tụ một
số những cây bút trẻ cùng chung ý hướng «khai phóng, mở rộng đề đi sâu vào chân
trời Văn Nghệ» — Nên biết : nhóm Văn Nghệ Hướng Sống vừa có một Tân Ban Chấp
Hành với anh Vương Huyền làm Đoàn trưởng và anh Thương Hoài giữ chức vụ Tổng
thư ký.

Nội dung tập nội san gồm một số thơ, truyện ngắn, tạp ghi khá xúc tích.

Xin hân hoan giới thiệu cùng các bạn Tuổi Hoa.

• CẢM TẠ

Trong khi phải đón nhận một sự mất mát tinh thần lớn nhất, tôi đã được nhiều bạn
an ủi bằng cách gửi điện tín, gọi dây nói, viết thư phân ưu cũng như đến chia buồn
tại nhà riêng hay ở lòà soạn.

Trong tình trạng đau đớn và quá bận rộn với công việc, tôi chưa thể viết thư cảm
ơn từng bạn được ; chỉ xin có mấy dòng đơn sơ này, gọi là đề CHÂN THÀNH CẢM
TẠ. Mong các bạn thứ lỗi.

Quyên Di



tủ sách
TUỔI HOA

Đã phát hành :

● **CHỮ THỎ ĐỀ**

Bích-Thủy



● **LÒNG MẸ**

Nhật-lệ-Giang

Đang in :

● **CON TÀU BÍ MẬT**

Nguyễn-trường-Sơn

